

TÓM TẮT

Hướng dẫn này cung cấp thông tin về quy định, an toàn và môi trường tuân thủ các quy định của Hoa Kỳ, Canada và quốc tế về máy tính xách tay, máy tính bảng, máy tính để bàn, máy tính thin client, máy trạm cá nhân, máy tính tất-cả-trong-một và máy tính tiền tại điểm bán hàng.

© Copyright 2018–2020 HP Development Company, L.P.

Bluetooth là nhãn hiệu thuộc sở hữu của chủ sở hữu và được sử dụng bởi HP Inc. theo giấy phép. ENERGY STAR và dấu ENERGY STAR là các dấu đã được đăng ký tại Hoa Kỳ. Java là nhãn hiệu đã đăng ký của Oracle và/hoặc các chi nhánh của Oracle. WiGig là thương hiệu đã được đăng ký của Wi-Fi Alliance.

Thông tin trong tài liệu này có thể thay đổi mà không cần phải thông báo trước. Bảo hành chỉ dành cho các sản phẩm và dịch vụ của HP được quy định trong giấy bảo hành cụ thể kèm theo các sản phẩm và dịch vụ đó. Không có điều khoản nào trong tài liệu này được hiểu là thiết lập bảo hành bổ sung. HP sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý đối với những lỗi hoặc thiếu sót về mặt kỹ thuật hoặc biên tập có trong tài liệu này.

Ấn bản 7: Tháng 9 năm 2020

Ấn bản lần đầu: Tháng 3 năm 2018

Mã Bộ phận Tài liệu: L25269-EP7

Giới thiệu về hướng dẫn này

Hướng dẫn này cung cấp thông tin về quy định, an toàn và môi trường tuân thủ các quy định của Hoa Kỳ, Canada và quốc tế về máy tính xách tay, máy tính bảng, máy tính để bàn, máy tính thin client, máy trạm cá nhân, máy tính tất-cả-trong-một và máy tính tiền tại điểm bán hàng.

Để xem hướng dẫn sử dụng mới nhất, truy cập http://www.hp.com/support, và làm theo các hướng dẫn để tìm sản phẩm của bạn. Sau đó chọn **User Guides** (Hướng dẫn Sử dụng).

- CẢNH BÁO! Thể hiện một tình huống nguy hiểm, nếu không tránh, **có thể** dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.
- THẬN TRONG: Thể hiện một tình huống nguy hiểm, nếu không tránh, có thể dẫn đến thương tích nhẹ hoặc vừa.
- QUAN TRONG: Thể hiện các thông tin được coi là quan trọng nhưng không liên quan đến nguy hiểm (ví dụ, thông báo liên quan đến thiệt hại tài sản). Cảnh báo người dùng rằng việc không tuân thủ đúng quy trình theo như quy định có thể dẫn đến mất dữ liệu hoặc hỏng hóc phần cứng hoặc phần mềm. Cũng bao gồm thông tin quan trọng để giải thích một khái niệm hoặc hoàn tất một tác vụ.
- GHI CHÚ: Bao gồm các thông tin bổ sung để nhấn mạnh hoặc bổ sung các điểm quan trọng của văn bản chính.
- ☆ CHỉ DẨN: Cung cấp các gợi ý hữu ích để hoàn tất một tác vụ.

Mục lục

1110	ng bao duy dini	
	Truy cập nhãn quy định	1
	Thông báo của Ủy ban Truyền thông Liên bang	1
	Sửa đổi	2
	Cáp	2
	Các sản phẩm có thiết bị LAN không dây hoặc Mô-đun Băng thông rộng Di động của	_
	HP	
	Thông báo quy định Belarus	
	Thông báo của Brazil	
	Thông báo của Canada	
	Thông báo quy định của Liên minh Châu Âu và Vương Quốc Anh	
	Tuyên bố Tuân thủ	
	Các sản phẩm có chức năng vô tuyến (EMF)	4
	Những hạn chế đối với các sản phẩm có chức năng vô tuyến (chỉ một số sản phẩm)	4
	Dải tần số vô tuyến và các mức công suất tối đa (chỉ một số sản phẩm và	
	quốc gia)	
	Thông báo về công thái học	
	Tuyên bố mạng điện thoại Châu Âu (Modem/Fax)	
	Thông báo của Úc và New Zealand	
	Thông báo WWAN của Trung Quốc	
	Thông báo về thiết bị vô tuyến của Trung Quốc	
	Thông báo của Nhật Bản	
	Các dấu chứng nhận LAN không dây, WAN không dây và Bluetooth®	
	Thông báo của Mexico	
	Thông báo không dây của Singapore	
	Thông báo của Hàn Quốc	
	Thông báo quy định không dây của Thái Lan	
	Thông báo NCC của Đài Loan	
	電磁波警語	
	Các thiết bị LAN 802.11a không dây	
	Các thiết bị LAN 802.11 không dây/Thiết bị Bluetooth/Thiết bị phạm vi ngắn	
	Thông báo về đi lại bằng máy bay	
	Thông báo về pin người dùng có thể thay thế	
	Thông báo về pin lắp bởi nhà sản xuất	
	Tuân thủ la-de	9

	Phê duyệt thiết bị viễn thông	9
	Thông báo về modem	10
	Tuyên bố về modem của Hoa Kỳ	10
	Tuyên bố về modem của Canada	11
	Tuyên bố về modem của Nhật Bản	11
	Tuyên bố về modem của New Zealand	11
	Hỗ trợ âm thanh	12
	Thông báo của Macrovision Corporation	12
2 Th	nông báo an toàn	13
	Thông tin an toàn quan trọng	13
	Thông báo cảnh báo an toàn liên quan đến nhiệt	14
	Lưu ý về các điều kiện an toàn tiềm ẩn	14
	Các điều kiện lắp đặt	14
	Thông báo âm thanh	14
	Những lưu ý về pin	14
	Những lưu ý về quạt	15
	Thông báo mức âm lượng của tai nghe và tai nghe gắn trong	16
	An toàn la-de	16
	Yêu cầu đối với bộ dây điện và nguồn điện	16
	Yêu cầu nối đất đối với nguồn điện nhóm I	16
	Thông báo của Brazil	16
	Đan Mạch	17
	Phần Lan	17
	Na Uy	17
	Thụy Điển	17
	Yêu cầu về nguồn điện	17
	Trung Quốc	17
	Để sử dụng tại Na Uy	17
	Yêu cầu về bộ dây điện	17
	Lưu ý về dây điện	18
	Phích cắm DC của bộ nguồn HP ngoài	18
	Thông báo về dây điện của Nhật Bản	18
	Yêu cầu về dây điện của Nhật Bản	18
	Nguy cơ kẹp chặt	18
	Bảo vệ các đầu nối ăng-ten tivi	19
	Tiếp đất ăng-ten tivi bên ngoài	19
	Bảo vệ chống sét	19
	Lưu ý đối với người lắp đặt hệ thống CATV	20

Lưu ý về du lịch	20
Lưu ý về an toàn của Trung Quốc	20
Thông báo về độ cao của Trung Quốc	20
Thông báo cảnh báo nhiệt đới của Trung QuốcQuốc	21
Thông báo nối đất dây cáp cho các sản phẩm có bộ chỉnh tivi của Na Uy và Thụy Điển	21
Thông báo về thị lực của Đài Loan	21
使用過度恐傷害視力	21
3 Thông báo môi trường	22
Phần cứng điện tử, đóng gói và tái chế pin	22
Thải bỏ thiết bị không sử dụng bởi người dùng	22
Loại bỏ pin kiềm tại Brazil	22
Thông tin tái chế phần cứng tại Brazil	22
Thông tin về tái chế pin tại Đài Loan	23
Quy định WEEE của Thổ Nhĩ Kỳ	23
Chứng nhận ENERGY STAR® (chỉ một số sản phẩm)	23
Hóa chất	25
Vật liệu peclorat—có thể áp dụng việc xử lý đặc biệt	25
Thông báo về môi trường tại Trung Quốc	25
Nhãn năng lượng PC của Trung Quốc	25
RoHS của Trung Quốc	29
笔记本电脑和平板电脑产品中有害物质或元素的名称及含量	29
台式机、瘦客户端、个人工作站、一体机和销售点终端产品中有害物质或元素的名和 及含量	
台灣針對筆記型電腦和平板電腦的有害物質限制使用管理辦法 (RoHS)	
限用物質含有情況標示聲明書	
台灣針對桌上型電腦、精簡型電腦、個人工作站、一體成形電腦及銷售點終端機的有害物質限	
使用管理辦法 (RoHS)	
限用物質含有情況標示聲明書	
Quy định về hạn chế các chất độc hại (RoHS) của Ấn Độ	
Thông tin về Quy định của Ủy ban Liên minh châu Âu 1275/2008	
Tuyên bố ECO CNTT	
Hạn chế các chất độc hại (RoHS) của Nhật Bản	
Ley para el Aprovechamiento Sustentable de la Energía de México	
TCO Certified	
TCO Certified Edge	37
Bảng chú dẫn	38

1 Thông báo quy định

Chương này cung cấp các thông báo quy định và thông tin tuân thủ không dây và có dây theo vùng và quốc gia cho sản phẩm máy tính. Một số các thông báo này có thể không áp dụng cho sản phẩm của ban.

Một hoặc nhiều thiết bị không dây tích hợp có thể được lắp đặt. Tại một số môi trường, việc sử dụng các thiết bị không dây có thể bị hạn chế. Những hạn chế đó có thể áp dụng trên máy bay, trong bệnh viện, gần các chất nổ, tại các địa điểm độc hại, v.v. Nếu bạn không chắc về chính sách áp dụng đối với việc sử dụng sản phẩm này, đề nghi cho phép sử dụng sản phẩm trước khi ban bật máy lên.

Truy cập nhãn quy định

Một số sản phẩm cũng có thể mang nhãn quy định điện tử (e-label) mà có thể được truy cập thông qua BIOS hệ thống.

Nhãn quy định, cung cấp thông tin quy định theo vùng hoặc quốc gia (ví dụ: FCC ID), có thể nằm ở dưới cùng của máy tính, trong khoang pin (chỉ một số sản phẩm), dưới cửa bảo dưỡng có thể tháo rời (chỉ một số sản phẩm), phía sau màn hình hoặc trên mô-đun không dây hoặc modem.

GHI CHÚ: Nhãn điện tử không sử dụng được trên tất cả sản phẩm.

GHI CHÚ: Các thiết bị không để bán hoặc sử dụng tại Hoa Kỳ có thể không chứa FCC ID.

Để xem các nhãn quy đinh điện tử:

- 1. Bật hoặc khởi động lại máy tính.
- Nhấn esc hoặc f10 để vào Cài đặt Máy tính.
- Sử dụng một thiết bị trỏ hoặc các phím mũi tên để chọn Advanced (Nâng cao), chọn Electronic Labels (Nhãn Điên tử) rồi nhấn enter.
- Để xem nhãn điện tử, sử dụng thiết bị trỏ hoặc các phím mũi tên để chọn một trong các mục được liệt kê rồi nhấn OK.
- GHI CHÚ: Danh sách các mục nhãn điện tử sử dụng được tùy thuộc vào model máy tính và các thiết bị được lắp đặt.
- 5. Để thoát menu Computer Setup (Cài đặt Máy tính) mà không thực hiện bất kỳ thay đổi nào:
 - Chọn biểu tượng **Exit** (Thoát) ở góc dưới cùng bên phải của màn hình rồi làm theo các chỉ dẫn trên màn hình.
 - hoăc -

Sử dụng các phím mũi tên để chọn **Main** (Chính), chọn **Ignore Changes and Exit** (Bỏ qua Thay đổi và Thoát) rồi nhấn enter.

Thông báo của Ủy ban Truyền thông Liên bang

Thiết bị này đã được kiểm tra và phát hiện tuân thủ các giới hạn cho thiết bị kỹ thuật số Nhóm B, theo Phần 15 của Luât FCC.

Các giới hạn này được thiết kế để cung cấp bảo vệ hợp lý chống lại nhiễu có hại trong một vùng dân cư. Thiết bị này phát ra, sử dụng và có thể tạo năng lượng tần số vô tuyến và nếu không được lắp đặt và sử dụng theo các hướng dẫn này có thể gây nhiễu có hại cho các giao tiếp vô tuyến. Tuy nhiên, không có gì đảm bảo rằng sẽ không xảy ra nhiễu tai một điểm lắp đặt cu thể.

Nếu thiết bị này gây ra nhiễu có hại cho việc thu sóng vô tuyến hoặc tivi, có thể xác định được điều đó bằng cách tắt và bật thiết bị, người dùng được khuyến khích cố gắng khắc phục nhiễu bằng một trong các biện pháp sau:

- Xoay lai hoăc đặt lai ăng-ten nhân.
- Tăng khoảng cách tách biệt giữa thiết bị và đầu thu.
- Kết nối thiết bị với ổ cắm thuộc mạch điện khác với mạch điện kết nối với đầu thu.
- Hỏi ý kiến người bán hàng hoặc kỹ thuật viên radio hoặc tivi có kinh nghiệm để được trợ giúp.

Thiết bi này tuân thủ Phần 15 của Luât FCC. Vân hành thiết bi tuân theo hai điều kiên sau:

- 1. Thiết bị này không được gây nhiễu có hại, và
- Thiết bị này phải chấp nhận bất cứ nhiễu nào nhận được bao gồm nhiễu có thể dẫn đến hoạt động không mong muốn.

Nếu có các thắc mắc về sản phẩm này:

Viết thư gửi đến:

HP Inc.

1501 Page Mill Road

Palo Alto, CA 94304

- Goi HP theo số 650-857-1501
 - hoăc -
- Email techregshelp@hp.com

Để nhân diên sản phẩm này, tham khảo số bộ phân, số sê-ri hoặc số hiệu kiểu trên sản phẩm.

Sửa đổi

FCC yêu cầu người dùng phải được thông báo về bất kỳ thay đổi hoặc sửa đổi nào đối với thiết bị này mà không được phê duyệt hoàn toàn bởi HP và những thay đổi đó có thể làm mất quyền vận hành thiết bị của người dùng.

Cáp

Để duy trì sự tuân thủ Luật và Quy định của FCC, các kết nối đến thiết bị này phải được làm bằng cáp có vỏ boc có mũ chup đầu nối RFI/EMI bằng kim loại.

Các sản phẩm có thiết bị LAN không dây hoặc Mô-đun Băng thông rộng Di động của HP

Thiết bị này không được đặt cùng vị trí hoặc hoạt động cùng với bất kỳ ăng-ten hoặc bộ truyền nào khác.

CẢNH BÁO! Phơi nhiễm Bức xạ Tần số Vô tuyến Công suất đầu ra bức xạ của thiết bị này dưới ngưỡng giới hạn phơi nhiễm tần số vô tuyến FCC. Tuy nhiên, nên sử dụng thiết bị phù hợp với cách sử dụng điển hình dư kiến.

Thông báo quy định Belarus

Sản phẩm tuân thủ Quy đinh Kỹ thuật Vô tuyến/Viễn thông Quốc gia của Belarus TR 2018/024/BY.



Thông báo của Brazil

Este equipamento não tem direito à proteção contra interferência prejudicial e não pode causar interferência em sistemas devidamente autorizados.

QUAN TRONG: A alimentação de energia é predefinida para 220/230V. Se você possuir tomada elétrica de 110/115V, por favor, altere a chave na parte traseira do seu computador para a tensão correta.

Para maiores informações, consulte o site da ANATEL - www.anatel.gov.br.

Thông báo của Canada

Dụng cụ kỹ thuật số Nhóm B này đáp ứng tất cả yêu cầu của Quy định về Thiết bị Gây Nhiễu của Canada, CAN ICES-3(B)/NMB-3(B).

Nếu thiết bị này có tính năng WLAN hoặc Bluetooth, thiết bị phải tuân thủ (các) tiêu chuẩn RSS miễn giấy phép do Bộ Công nghiệp Canada quy định. Vận hành thiết bị tuân theo hai điều kiện sau: (1) thiết bị không được gây nhiễu và (2) thiết bị phải chấp nhận bất kỳ khả năng nhiễu nào, bao gồm nhiễu có thể dẫn đến hoạt động thiết bị không mong muốn.

- CẢNH BÁO! Phơi nhiễm Phóng xạ Tần số Vô tuyến: Công suất đầu ra bức xạ của thiết bị này dưới ngưỡng giới hạn phơi nhiễm tần số vô tuyến do Bộ Công nghiệp Cananda quy định. Tuy nhiên, nên sử dung thiết bị phù hợp với cách sử dung điển hình dư kiến.
- QUAN TRONG: Khi sử dụng mạng LAN không dây IEEE 802.11a, n hoặc ac, sản phẩm này chỉ giới hạn sử dụng trong nhà do nó hoạt động trong dải tần số 5,15 GHz đến 5,25 GHz. Bộ Công nghiệp Canada yêu cầu sản phẩm này phải được sử dụng trong nhà cho dải tần số 5,15 GHz đến 5,25 GHz để giảm khả năng nhiễu có hại cho các hệ thống vệ tinh di động cùng kênh. Ra-đa công suất cao được cấp phát là thiết bị sử dụng chính của các băng tần 5,25 GHz đến 5,35 GHz và 5,65 GHz đến 5.85 GHz. Các trạm ra-đa này có thể gây nhiễu và/hoặc làm hỏng thiết bị.

Không thể thay thế được các ăng-ten cho thiết bị này. Bất kỳ nỗ lực tiếp cận nào của người dùng sẽ làm hỏng máy tính.

Thông báo quy định của Liên minh Châu Âu và Vương Quốc Anh

Liên minh Châu Âu và Vương Quốc Anh đều có bộ thông báo quy định của riêng mình.

Tuyên bố Tuân thủ

Các sản phẩm mang nhãn CE và nhãn UK đã được xây dựng để có thể vận hành tại ít nhất một Quốc gia Thành viên EU và Vương Quốc Anh và tuân thủ một hoặc nhiều Chỉ thị EU sau đây và Công cu Pháp lý tương đương của Vương Quốc Anh, nếu có áp dung:

RED 2014/53/EU; Chỉ thị về Điện áp Thấp 2014/35/EU; Chỉ thị EMC 2014/30/EU; Chỉ thị thiết kế sinh thái 2009/125/EC; Chỉ thị RoHS 2011/65/EU.

Việc tuân thủ các chỉ thị này được đánh giá bằng cách sử dụng Tiêu chuẩn Hài hòa của Châu Âu hiện hành.

Có thể tìm thấy Tuyên bố Tuân thủ EU và UK đầy đủ tại trang web sau: http://www.hp.eu/certificates (Tìm kiếm bằng tên model sản phẩm hoặc Số Model Quy định (RMN) trên nhãn quy định của sản phẩm.)

Đầu mối liên hệ về các vấn đề quy đinh: Email techregshelp@hp.com.

Các sản phẩm có chức năng vô tuyến (EMF)

Sử dung thông báo này khi ban cần cung cấp dữ liêu EMF cho vân hành vô tuyến.

Sản phẩm này kết hợp với thiết bị truyền và thu sóng vô tuyến. Đối với máy tính xách tay sử dụng thông thường, khoảng cách tách biệt 20 cm đảm bảo rằng mức độ phơi nhiễm tần số vô tuyến tuân thủ các yêu cầu của Liên minh châu Âu. Sản phẩm được thiết kế để hoạt động ở vị trí gần hơn, chẳng hạn như máy tính bảng, tuân thủ các yêu cầu áp dụng của Liên minh châu Âu ở các vị trí vận hành thông thường. Sản phẩm có thể hoạt động mà không cần phải duy trì khoảng cách tách biệt trừ khi có quy đinh khác trong các hướng dẫn cu thể với từng sản phẩm.

Những hạn chế đối với các sản phẩm có chức năng vô tuyến (chỉ một số sản phẩm)

Một số sản phẩm ở một số quốc gia có các giới hạn về chức năng vô tuyến.



QUAN TRONG: LAN không dây theo IEEE 802.11x với dải tần 5,15–5,35 GHz giới hạn chỉ sử dụng trong nhà tại tất cả các quốc gia được nêu trong bảng. Việc sử dụng ứng dụng WLAN này ngoài trời có thể dẫn đến các vấn đề về nhiễu sóng với các dịch vụ vô tuyến hiện tại.

Dải tần số vô tuyến và các mức công suất tối đa (chỉ một số sản phẩm và quốc gia)

Bảng này trình bày các dải tần số vô tuyến và mức công suất tối đa cho một số sản phẩm và một số quốc gia.

Bảng 1-1 Dải tần số vô tuyến và các mức công suất tối đa (chỉ một số sản phẩm và quốc gia)

Công nghệ Vô tuyến	Công suất Truyền tải Tối đa EIRP (mW)		
Bluetooth; 2,4 GHz	100		
NFC; 13,56 MHz	10		

Bảng 1-1 Dải tần số vô tuyến và các mức công suất tối đa (chỉ một số sản phẩm và quốc gia) (còn tiếp)

Công nghệ Vô tuyến	Công suất Truyền tải Tối đa EIRP (mW)				
RFID; 865-868 MHz/915-921 MHz	2000/4000				
WLAN Wi-Fi 802.11x; 2,4 GHz	100				
WLAN Wi-Fi 802.11x; 5 GHz	200				
WWAN 5G NR (450 MHz–7125 MHz)	400				
WWAN 5G NR (24250 MHz-52600 MHz)	316,230				
WWAN 4G LTE; 700/800/900/1800/2100/2300/2600/3500 MHz	200				
WWAN 3G UTMS; 900/2100 MHz	250				
WWAN 2G GSM GPRS EDGE; 900 MHz	2000				
WWAN 2G GSM GPRS EDGE; 1800 MHz	1000				
WiGig® 802.11ad; 60 GHz	316				
GHI CHÚ: Chỉ sử dụng các trình điều khiển phần mềm do HP hỗ trợ và cài đặt đúng quốc gia để bảo đảm sự tuân thủ.					

Thông báo về công thái học

Khi sử dụng máy tính di động tại trạm làm việc cho các công việc hiển thị, tại đó áp dụng Chỉ thị về Thiết bị Hiển thị Hình ảnh (VDU) 90/270/EEC, cần có bàn phím bên ngoài phù hợp. Tùy thuộc vào ứng dụng và công việc, cũng có thể cần một màn hình bên ngoài phù hợp để đạt được những điều kiên làm việc tương ứng với thiết lập của tram làm việc.

Tham chiếu: EK1-ITB 2000 (chứng nhận GS tự nguyện)

Máy tính di động có dấu chứng nhận "GS" đáp ứng các yêu cầu về công thái học hiện hành. Nếu không có bàn phím ngoài, chúng chỉ thích hợp để sử dụng cho các tác vụ VDU trong một thời gian ngắn.

Trong quá trình sử dụng di động với điều kiện ánh sáng bất lợi (ví dụ: ánh sáng mặt trời trực tiếp), có thể xảy ra phản chiếu, dẫn đến khả năng đọc suy giảm.

Hệ thống máy tính bao gồm các sản phẩm mang thương hiệu HP đáp ứng các yêu cầu về công thái học hiện hành nếu tất cả sản phẩm phối hợp bị ảnh hưởng có nhãn phê duyệt "GS", ví dụ Máy tính để bàn làm việc, bàn phím, chuôt máy tính và màn hình.

Tuyên bố mạng điện thoại Châu Âu (Modem/Fax)

Sản phẩm dưới đây tuân thủ các yêu cầu của Chỉ thị hiện hành và theo đó có dấu chứng nhận CE. Tuy nhiên, do sự khác biệt giữa các PSTN riêng được cung cấp tại các quốc gia/khu vực khác nhau nên bản thân việc phê duyệt không cung cấp bảo hành vô điều kiện cho hoạt động thành công trên mọi điểm thiết bị đầu cuối mạng PSTN. Trong trường hợp gặp sự cố, bạn nên liên hệ trước với nhà cung cấp thiết bị của mình.

Thông báo của Úc và New Zealand

Thiết bị này kết hợp với thiết bị truyền và nhận sóng vô tuyến. Khi sử dụng thông thường, khoảng cách tách biệt 20 cm đảm bảo rằng các mức độ phơi nhiễm tần số vô tuyến tuân thủ Các tiêu chuẩn của Úc và New Zealand.

Máy tính phải được kết nối với Mang Viễn thông thông qua đường truyền đáp ứng các yêu cầu AS/CA S008.

CẢNH BÁO! Không nên lắp đặt các modem không có đầu nối RJ11 cần thiết được vận chuyển cùng với máy tính này trong bất kỳ thiết bi nào khác.

Thông báo WWAN của Trung Quốc

重要信息:本公司建议用户通过官方渠道进行系统更新,非官方渠道的更新可能会带来安全风险。

Thông báo về thiết bị vô tuyến của Trung Quốc

型号核准代码显示在产品本体的铭牌上

Thông báo của Nhật Bản

V-2 規定適合の場合

この装置は、クラス B 情報技術装置です。この装置は、家庭環境で使用することを目的としていま すが、この装置がラジオやテレビジョン受信機に近接して使用されると、受信障害を引き起こすこ とがあります。

取り扱い説明書に従って正しい取り扱いをして下さい。

VCCI-B

VCCI32-1 規定適合の場合

この装置は、クラス B 機器です。この装置は、住宅環境で使用することを目的としていますが、こ の装置がラジオやテレビジョン受信機に近接して使用されると、受信障害を引き起こすことがあり

取り扱い説明書に従って正しい取り扱いをして下さい。

VCCI-B

5GHz 帯を使用する特定無線設備は屋内使用に限られています。この機器を屋外で使用することは電 波法で禁じられています。

Các dấu chứng nhân LAN không dây, WAN không dây và Bluetooth®

この機器は、技術基準適合証明または工事設計認証を受けた無線設備を搭載しています。

This product contains certified radio equipment.



Some products may use electronic regulatory labels (e-labels). To view the certification mark and numbers on an e-label, please refer to the previous "Accessing regulatory labels" section.

一部の製品では、電子規定ラベル(e ラベル)が使用されています。e ラベルの技適マークと認証番 号を確認するには、「規定ラベルの確認」の項目をご覧ください

Thông báo của Mexico

Declaración para México

La operación de este equipo está sujeta a las siguientes dos condiciones: (1) es posible que este equipo o dispositivo no cause interferencia perjudicial y (2) este equipo o dispositivo debe aceptar cualquier interferencia, incluyendo la que pueda causar su operación no deseada.

Aviso sobre conexiones inalámbricas para México:

En el caso de PC de escritorio, equipos All-in-One, terminales de punto de venta, thin clients y workstations en uso normal e instalados con un dispositivo de transmisión y recepción de radio, una distancia de separación de 20 cm garantiza que los niveles de exposición a radiofrecuencia cumplan con los requisitos de México.

Thông báo không dây của Singapore

Tắt mọi thiết bị WWAN khi bạn đang ở trên máy bay. Việc sử dụng thiết bị này trên máy bay là bất hợp pháp, có thể gây nguy hiểm cho quá trình vận hành máy bay và có thể làm gián đoạn mạng di động. Không tuân theo hướng dẫn này có thể dẫn đến đình chỉ hoặc từ chối dịch vụ di động đối với người vi phạm hoặc bị xử phạt theo pháp luật hoặc cả hai.

Người dùng được nhắc hạn chế sử dụng thiết bị sóng vô tuyến trong các kho chứa nhiên liệu, các nhà máy hóa chất và nơi đang diễn ra các hoạt động nổ mìn.

Cũng như với thiết bị truyền sóng vô tuyến di động khác, người dùng được khuyến cáo rằng để thiết bị vận hành tốt và để an toàn cho con người, không nên để bất kỳ bộ phận nào trên cơ thể tiếp xúc quá gần với ăng-ten trong quá trình vân hành thiết bi.

Thiết bị này đã được thiết kế tuân thủ các yêu cầu hiện hành về phơi nhiễm sóng vô tuyến dựa trên những nguyên tắc khoa học bao gồm các giới hạn để đảm bảo độ an toàn cho tất cả mọi người ở bất kỳ độ tuổi và sức khỏe nào. Các nguyên tắc về phơi nhiễm sóng vô tuyến sử dụng một thiết bị đo lường được gọi là hệ số hấp thụ riêng (SAR). Các bài kiểm tra về SAR được thực hiện bằng cách sử dụng các phương pháp chuẩn hóa, với điện thoại truyền sóng ở mức độ công suất được chứng nhận là cao nhất tại tất cả các dải tần số được sử dụng. Thông tin dữ liệu SAR dựa trên các tiêu chuẩn EN50360 và EN50361 của CENELEC, tiêu chuẩn này sử dụng giới hạn 2 wat trên mỗi kilogam, được tính trung bình trên mỗi 10 gam mô.

Thông báo của Hàn Quốc

무선적용제품

해당 무선설비가 전파혼신 가능성이 있으므로 인명안전과 관련된 서비스는 할 수 없음 (무선모듈 제품이 설치되어 있는 경우).

몸 가까이에서 장치를 작동할 경우, 비금속 저장 액세서리를 사용하여 장치와 몸 사이에 2.5cm 이상의 거리를 유지하십시오.

Thông báo quy định không dây của Thái Lan

เครื่องโทรคมนาคมและอุปกรณ์นี้ มีความสอดคล้องตามมาตรฐานหรือข้อกำหนดของ กสทช.

(This telecommunication equipment conforms to the requirements of NBTC.)

้เครื่องวิทยุคมนาคมนี้มีระดับการแผ่คลื่นแม่เหล็กไฟฟ้าสอดคล้องตามมาตรฐานความปลอดภัยต่อสุขภาพของ มนุษย์จากการใช้เครื่องวิทยุคมนาคมที่คณะกรรมการกิจการโทรคมนาคมแห่งชาติประกาศกำหนด This radio communication equipment has the electromagnetic field strength in compliance with the Safety Standard for the Use of Radio communication Equipment on Human Health announced by the National Telecommunications Commission.

Thông báo NCC của Đài Loan

Các thông báo sau áp dụng với Đài Loan.

電磁波警語

減少電磁波影響, 請妥適使用

Các thiết bị LAN 802.11a không dây

在 5.25G~5.35G 頻帶內操作之無線 資訊傳輸設備僅適於室內使用

應避免影響附近雷達系統之操作。

Các thiết bị LAN 802.11 không dây/Thiết bị Bluetooth/Thiết bị phạm vi ngắn

低功率電波輻射性電機管理辦法

第十二條 經型式認證合格之低功率射頻電機,非經許可,公司、 商號或使用者均不得擅自變更頻率、加大功率或變更原 設計之特性及功能。

第十四條 低功率射頻電機之使用不得影響飛航安全及干擾合法通 信;經發現有干擾現象時,應立即停用,並改善至無干 擾時方得繼續使用。

> 前項合法通信,指依電信法規定作業之無線電通信。低 功率射頻電機須忍受合法通信或工業、科學及醫療用電 波輻射性電機設備之干擾。

Thông báo về đi lại bằng máy bay

Việc sử dung thiết bị điện tử trên máy bay thương mai được quyết định bởi hãng hàng không.

Thông báo về pin người dùng có thể thay thế

Khi pin đã hết tuổi thọ, không vứt bỏ pin cùng với rác thải sinh hoạt chung. Tuân thủ pháp luật và quy định sở tại trong khu vực của bạn để vứt bỏ pin máy tính.

HP khuyến khích khách hàng tái chế phần cứng điện tử đã qua sử dụng, hộp mực in nguyên gốc của HP và pin có thể sạc lại. Để biết thêm thông tin về các chương trình tái chế, tham khảo trang web của HP tại địa chỉ http://www.hp.com/recycle.

Để biết thông tin về việc tháo pin người dùng có thể thay thế, tham khảo hướng dẫn sử dụng đi kèm với sản phẩm.

Thông báo về pin lắp bởi nhà sản xuất

Người dùng không thể dễ dàng tự thay thế [các] pin trong sản phẩm này. Việc tháo ra hoặc thay pin có thể ảnh hưởng đến phạm vi bảo hành của bạn. Nếu pin không sạc được nữa, liên hệ bộ phận hỗ trơ.

Khi pin đã hết tuổi thọ, không vứt bỏ pin cùng với rác thải sinh hoạt chung. Làm theo pháp luật và quy đinh sở tai trong khu vực của ban để vứt bỏ pin.

Tuân thủ la-de

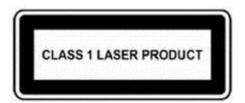
Sử dụng thông báo này để cảnh báo về khả năng phơi nhiễm phóng xạ do sử dụng laze sai cách.

CẢNH BÁO! Việc sử dụng điều khiển hay điều chỉnh hoặc thực hiện các quy trình ngoài nội dung được đề cập trong hướng dẫn lắp đặt sản phẩm la-de có thể dẫn đến phơi nhiễm bức xạ độc hại. Để giảm nguy cơ phơi nhiễm bức xa đôc hai:

- Không được cố mở nắp mô-đun. Bên trong không có linh kiện nào người dùng có thể thay thế.
- Không vận hành các điều khiển, thực hiện sửa đổi hoặc thực hiện các quy trình đối với thiết bị la-de ngoại trừ những việc đã được chỉ rõ trong hướng dẫn lắp đặt sản phẩm la-de.
- Chỉ cho phép các nhà cung cấp dịch vụ được ủy quyền sửa chữa thiết bị.

Sản phẩm này có thể được cung cấp cùng với thiết bị lưu trữ quang (ví dụ: ổ đĩa CD hoặc DVD) hoặc đầu thu phát vô tuyến sợi quang. Mỗi thiết bị này có chứa một thiết bị la-de được phân loại là Sản phẩm La-de Nhóm 1 theo IEC/EN 60825-1 và đáp ứng các yêu cầu về an toàn của tiêu chuẩn đó.

Mỗi sản phẩm la-de tuân thủ các quy định FDA 21 CFR 1040.10 và 1040.11 của Hoa Kỳ và tuân thủ các quy định ngoại trừ các sai lệch theo Thông báo về La-de số 50, ngày 24 tháng 6 năm 2007 hoặc Thông báo về La-de số 56, ngày 8 tháng 5 năm 2019.



Phê duyệt thiết bị viễn thông

Thiết bị viễn thông trong máy tính được phê duyệt để kết nối với mạng điện thoại tại các quốc gia và khu vực có dấu chứng nhận được xác định trên nhãn sản phẩm nằm ở mặt dưới của máy tính hoặc modem.

Tham khảo hướng dẫn sử dụng đi kèm với sản phẩm để đảm bảo sản phẩm được cấu hình theo quốc gia hoặc khu vực đặt sản phẩm. Chọn quốc gia hoặc khu vực khác với quốc gia hoặc khu vực nơi đặt sản phẩm có thể dẫn đến modem được cấu hình theo cách thức vi phạm các quy định/luật pháp viễn thông của quốc gia hoặc khu vực đó. Ngoài ra, modem có thể không hoạt động đúng nếu không chọn đúng quốc gia hoặc khu vực. Khi ban chon quốc gia hoặc khu vực, nếu xuất hiện thông báo cho biết

quốc gia hoặc khu vực đó không được hỗ trợ, điều đó có nghĩa là modem đó không được phê duyệt sử dung tại quốc gia hoặc khu vực này và do đó không nên sử dung.

Thông báo về modem

Canada, Nhật Bản, New Zealand và Hoa Kỳ đều có các bộ thông báo về modem của riêng mình.

Tuyên bố về modem của Hoa Kỳ

Thiết bị này tuân thủ Phần 68 của Luật FCC và các quy định được ACTA thông qua. Ở mặt dưới của máy tính hoặc trên modem có một nhãn chứa mã định danh sản phẩm, trong số các thông tin khác, ở định dạng US:AAAEQ##TXXXX. Cung cấp thông tin này cho công ty điện thoại nếu bạn được yêu cầu.

Giắc cắm được chứng nhận USOC = RJ11C. Ố cắm và giắc cắm được dùng để kết nối thiết bị này với mạng điện thoại và dây kể trên phải tuân thủ các nguyên tắc FCC Phần 68 hiện hành và các quy định do ACTA thông qua. Dây điện thoại và ổ cắm mô-đun tuân thủ được cung cấp cùng với sản phẩm này. Nó được thiết kế để kết nối với giắc cắm mô-đun tương thích cũng đảm bảo tuân thủ. Xem hướng dẫn lắp đặt để biết chi tiết.

REN được sử dụng để xác định số lượng thiết bị có thể kết nối với đường truyền điện thoại. Quá nhiều REN trên đường truyền điện thoại có thể dẫn đến thiết bị không kêu khi có cuộc gọi đến. Tại hầu hết nhưng không phải tất cả các địa điểm, tổng số REN không được vượt quá năm (5,0). Để chắc chắn về số lượng thiết bị có thể kết nối với đường truyền điện thoại, được xác định bởi tổng số REN, liên hệ với công ty điện thoại tại địa phương. Đối với các sản phẩm được phê duyệt sau ngày 23 tháng 7 năm 2001, REN cho sản phẩm này là một phần của mã định danh sản phẩm có định dạng US:AAAEQ##TXXXX. Các số được hiển thị bằng ## là REN không có dấu thập phân (ví dụ 03 là REN bằng 0,3). Đối với các sản phẩm trước đây, REN được hiển thị tách biệt trên nhãn.

Nếu thiết bị HP ảnh hưởng đến mạng điện thoại, công ty điện thoại sẽ thông báo trước cho bạn rằng có thể cần phải gián đoạn dịch vụ tạm thời. Nhưng nếu không có thông báo trước, công ty điện thoại sẽ thông báo cho bạn trong thời gian sớm nhất có thể. Đồng thời, bạn sẽ được khuyến nghị về quyền gửi khiếu nai của mình với FCC nếu ban tin rằng việc đó là cần thiết.

Công ty điện thoại có thể thực hiện các thay đổi đối với cơ sở, thiết bị, hoạt động hoặc quy trình của họ, việc này có thể ảnh hưởng đến hoạt động của thiết bị. Nếu điều đó xảy ra, công ty điện thoại sẽ có thông báo trước để bạn thực hiện các sửa đổi cần thiết để duy trì dịch vụ điện thoại không bị gián đoạn.

Nếu xảy ra sự cố với thiết bị này, gọi hỗ trợ kỹ thuật. Nếu thiết bị đang ảnh hưởng đến mạng điện thoại, công ty điện thoại có thể yêu cầu bạn ngắt kết nối thiết bị cho đến khi sự cố đó được khắc phục. Bạn chỉ nên thực hiện các sửa chữa đã được nêu rõ trong phần "Xử lý sự cố" của hướng dẫn sử dụng đối với thiết bị, nếu được cung cấp hướng dẫn này.

Kết nối với dịch vụ đường truyền chung tuân theo bảng giá của nhà nước. Liên hệ với ủy ban tiện ích công công của nhà nước, ủy ban dịch vụ công hoặc ủy ban hợp tác để biết thông tin.

Nếu nhà của bạn có thiết bị cảnh báo được đi dây đặc biệt kết nối với đường truyền điện thoại, đảm bảo rằng việc lắp đặt thiết bị HP này không vô hiệu hoá thiết bị cảnh báo của bạn. Nếu bạn có câu hỏi về điều gì sẽ vô hiệu hoá thiết bị cảnh báo, hỏi ý kiến công ty điện thoại của bạn hoặc một nhà lắp đặt đủ điều kiên.

Đạo luật Bảo vệ Người tiêu dùng Điện thoại năm 1991 quy định bất kỳ ai sử dụng máy tính hoặc thiết bị điện tử nào khác, bao gồm máy fax, để gửi bất kỳ thông báo nào đều là bất hợp pháp trừ khi thông báo đó có lề rõ ràng ở đầu và cuối mỗi trang truyền đi, hoặc trên trang đầu tiên truyền đi có ngày và giờ gửi và thông tin định danh của doanh nghiệp, thực thể khác hoặc cá nhân khác đang gửi thông báo đó và số điện thoại của máy hoặc doanh nghiệp, thực thể hoặc cá nhân gửi khác. (Số điện thoại

được cung cấp không được là số 900 hoặc bất kỳ số nào khác tính phí vượt quá mức phí truyền trên khoảng cách dài hoặc phí truyền cục bô).

Để lập trình thông tin này vào máy fax của ban, ban nên hoàn thành các bước đã nêu trong hướng dẫn phần mềm gửi fax.

Tuyên bố về modem của Canada

Thiết bi này đáp ứng các thông số kỹ thuật hiện hành của Bộ Công nghiệp Canada.

Số Tương đương Chuông báo, REN, cho biết số lương tối đa các thiết bi được phép kết nối với giao diện điện thoại. Phần cuối trên một giao diện có thể bao gồm bất kỳ tổ hợp thiết bị nào, chỉ tuân theo yêu cầu tổng số REN của tất cả thiết bị không được vượt quá 5. REN cho thiết bị đầu cuối này là 1.0.

Tuyên bố về modem của Nhật Bản

Nếu máy tính không có dấu chứng nhân của Nhật Bản ở mặt dưới, tham khảo dấu chứng nhân phù hợp dưới đây.

Dấu chứng nhân của Nhật Bản cho Modem Fax/Dữ liêu V.92 56K như sau:



Nếu máy tính không có dấu chứng nhân của Nhật Bản ở mặt dưới, tham khảo dấu chứng nhận phù hợp dưới đây.

Dấu chứng nhận của Nhật Bản cho modem mềm PCI-SV92EX của LSI Corporation như dưới đây:



Tuyên bố về modem của New Zealand

Cấp phép của Telepermit cho bất kỳ hang muc thiết bi đầu cuối nào chỉ cho biết rằng Telecom đã chấp nhân rằng hang muc đó tuân thủ các điều kiên tối thiểu về kết nối với mang của ho.

Điều đó cũng cho biết Telecom không chứng thực sản phẩm này và họ cũng không cung cấp bất kỳ loại bảo hành nào. Hơn tất cả, nó không cung cấp đảm bảo rằng hang mục đó sẽ hoạt đông đúng với một hang mục khác của thiết bị Telepermit của nhãn hiệu hoặc model khác, nó cũng không ngu ý rằng sản phẩm tương thích với tất cả các dịch vu mang của Telecom.

Thiết bị này không thể vận hành đúng, trong tất cả các điều kiện vận hành, ở tốc độ cao hơn tốc độ nó được thiết kế. Telecom sẽ không chiu trách nhiệm nếu phát sinh trở ngai trong các trường hợp đó.

Nếu thiết bi này được trang bi quay số tín hiệu xung, lưu ý rằng không có gì đảm bảo rằng đường truyền của Telecom sẽ luôn tiếp tục hỗ trở quay số tín hiệu xung.

Sử dụng quay số tín hiệu xung, khi thiết bi này được kết nối cùng đường truyền như thiết bi khác, có thể tạo ra tiếng chuông leng keng hoặc tiếng ồn và cũng có thể dẫn đến điều kiên trả lời không đúng. Nếu xảy ra vấn đề đó, người dùng không nên liên hê với Dịch vu Lỗi của Telecom.

Một số thông số cần thiết cho việc tuân thủ các yêu cầu Telepermit của Telecom phụ thuộc vào thiết bị (PC) đi kèm với thiết bị này. Thiết bị đi kèm sẽ được cài đặt để hoạt động trong các giới hạn sau để tuân thủ Thông số kỹ thuật của Telecom:

- Không có quá 10 cuộc gọi đến cùng một số trong thời gian 30 phút cho bất kỳ khởi tạo cuộc gọi thủ công nào.
- Thiết bị sẽ ngắt liên lạc trong khoảng thời gian không dưới 30 giây giữa lần kết thúc một cuộc gọi và bắt đầu cuộc gọi tiếp theo.
- Khi thực hiện các cuộc gọi tự động đến các số khác nhau, thiết bị được cài đặt để ngắt liên lạc trong khoảng thời gian không dưới 5 giây giữa lần kết thúc một cuộc gọi và bắt đầu cuộc gọi tiếp theo.
- Thiết bị sẽ được cài đặt để đảm bảo rằng các cuộc gọi được trả lời từ 3 đến 30 giây kể từ khi nhân chuông (Vì vây hãy đặt trong khoảng 2 đến 10).

Hỗ trợ âm thanh

Tất cả những người sử dụng thiết bị này để ghi âm các cuộc trò chuyện điện thoại sẽ phải tuân thủ pháp luât New Zealand.

Việc này đòi hỏi ít nhất một bên trong cuộc trò chuyện nhận thức được rằng cuộc trò chuyện đang được ghi âm. Ngoài ra, Các Nguyên tắc được liệt kê trong Luật Riêng tư năm 1993 phải được tuân thủ về bản chất thông tin cá nhân được thu thập, mục đích thu thập thông tin đó, thông tin đó được sử dung như thế nào và những gì được tiết lô cho bất kỳ bên nào khác.

Thiết bị này không được cài đặt để thực hiện các cuộc gọi tự động đến Dịch vụ Khẩn cấp '111' của Telecom.

Thông báo của Macrovision Corporation

Sản phẩm này có chứa công nghệ bảo vệ bản quyền, được bảo vệ bằng quyền khai thác phương pháp của một số bằng sáng chế của Hoa Kỳ và các quyền sở hữu trí tuệ khác thuộc quyền sở hữu của Macrovision Corporation và những chủ sở hữu các quyền khác.

Việc sử dụng công nghệ bảo vệ bản quyền này phải được ủy quyền bởi Macrovision Corporation và chỉ dành cho hộ gia đình và các quyền sử dụng khác bị giới hạn xem, trừ khi được ủy quyền khác bởi Macrovision Corporation. Nghiêm cấm thiết kế đối chiếu hoặc tháo máy.

2 Thông báo an toàn

Tài liệu về sản phẩm của ban có thể yêu cầu một hay nhiều thông báo an toàn này.

Thông tin an toàn quan trọng

Các thông báo này có thể áp dung với nhiều sản phẩm.

CẢNH BÁO! Để giảm nguy cơ tổn thương nghiêm trọng, đọc Hướng dẫn An toàn & Tiện nghi. Hướng dẫn này mô tả cách thiết lập trạm làm việc đúng cách, các thói quen sức khỏe và làm việc cho người dùng máy tính và cung cấp thông tin an toàn về điện và cơ khí. Hướng dẫn này nằm trên trang web tại http://www.hp.com/ergo và trên đĩa CD tài liêu đi kèm với sản phẩm này.

Máy tính có thể khá nặng; đảm bảo sử dụng các quy trình nâng phù hợp về khoa học lao động khi di chuyển máy tính.

Lắp đặt máy tính gần ổ cắm AC. Dây nguồn AC là thiết bị ngắt kết nối AC chính của máy tính và phải dễ dàng tiếp cận vào bất cứ lúc nào. Nếu dây nguồn được cung cấp với máy tính của bạn có đầu cắm nối đất, luôn sử dụng dây nguồn với ổ cắm AC được nối đất phù hợp để tránh nguy cơ điện giật.

Để giảm khả năng điện giật từ mạng điện thoại, cắm máy tính của bạn vào ổ cắm AC trước khi nối máy tính với đường truyền điện thoại. Đồng thời, ngắt kết nối đường truyền điện thoại trước khi rút máy tính ra khỏi ổ điên AC.

Luôn ngắt kết nối dây modem khỏi hệ thống điện thoại trước khi lắp đặt hoặc tháo vỏ máy tính.

Không vân hành máy tính đã tháo vỏ.

Để an toàn cho bạn, luôn rút máy tính ra khỏi nguồn điện và ra khỏi bất kỳ hệ thống viễn thông nào (ví dụ như đường truyền điện thoại), mạng hoặc các modem trước khi thực hiện bất kỳ quy trình bảo hành nào. Không thực hiện như vậy có thể dẫn đến thương tích cá nhân hoặc hỏng thiết bị. Mức điện áp nguy hiểm nằm trong nguồn điện và modem của sản phẩm này.

Để đảm bảo an toàn, nếu phụ tải điện hệ thống vượt quá công suất của cấu hình cụ thể, hệ thống có thể tam thời vô hiệu hóa một số cổng USB.

- A CẢNH BÁO! Để giảm nguy cơ cháy, giật điện và thương tích cho người khi sử dụng thiết bị này, luôn tuân theo các quy đinh về an toàn cơ bản, bao gồm các quy đinh sau:
 - Không sử dụng sản phẩm này gần nước—ví dụ, gần bồn tắm, chậu rửa, bồn rửa bát trong bếp hoặc chậu giặt, trên nền ẩm ướt hoặc gần bể bơi.
 - Tránh sử dung sản phẩm này trong khi có bão điên từ. Có nguy cơ bi điên giật từ xa bởi sét.
 - Không sử dung sản phẩm này để báo rò ga khi đang ở trong vùng bi rò rì.
 - Luôn ngắt kết nối dây cáp modem trước khi mở vỏ thiết bị hoặc chạm vào dây cáp modem, giắc cắm hoặc một linh kiện bên trong không được cách điện.
 - Nếu sản phẩm này không đi kèm với dây đường truyền điện thoại, chỉ sử dụng dây viễn thông AWG số 26 hoặc lớn hơn.
 - Không cắm dây cáp modem hoặc điện thoại vào giắc cắm (mạng) RJ-45.

LƯU LAI NHỮNG HƯỚNG DẪN NÀY.

QUAN TRONG: Nếu máy tính của bạn được cung cấp cùng với công tắc chọn điện áp để sử dụng tại hệ thống điện áp 115 hoặc 230 V, công tắc chọn điện áp này phải được thiết đặt trước ở mức điện áp phù hợp để sử dụng tại quốc gia/khu vực cụ thể nơi ban đầu bán máy tính. Thay đổi công tắc chọn điện áp đến vị trí không chính xác có thể làm hỏng máy tính của bạn và làm mất bất kỳ bảo hành bao hàm nào.

Sản phẩm này không được đánh giá cho kết nối với hệ thống nguồn điện "CNTT" (hệ thống phân phối AC không có nối đất trực tiếp, theo các tiêu chuẩn an toàn hiện hành).

Thông báo cảnh báo an toàn liên quan đến nhiệt

Sử dung thông báo này nếu có khả năng xảy ra thương tích do quá nhiệt.

CẢNH BÁO! Để giảm khả năng gây thương tích do nhiệt hoặc khiến máy tính di động bị quá nhiệt, không đặt máy tính di động trực tiếp trên đùi của bạn hoặc bịt kín các khe thông gió của máy tính. Chỉ sử dụng máy tính di động trên bề mặt cứng, bằng phẳng. Không để một bề mặt cứng khác, như máy in tùy chọn bên cạnh, hoặc một bề mặt mềm, như gối, chăn hoặc vải chặn luồng thoát khí. Đồng thời, không để bộ đổi nguồn AC tiếp xúc với da hoặc bề mặt mềm như gối hoặc thảm hoặc vải, trong suốt quá trình vận hành. Máy tính di động và bộ đổi nguồn AC tuân thủ các giới hạn nhiệt độ bề mặt có thể tiếp xúc với người dùng quy định bởi các tiêu chuẩn an toàn hiện hành.

Lưu ý về các điều kiện an toàn tiềm ẩn

Sử dụng thông báo này để cảnh báo người dùng về khả năng một sự cố gây mất an toàn và không được kiểm soát.

Không được sử dụng máy tính nếu bạn nhận thấy bất kỳ tình huống nào dưới đây (hoặc nếu bạn có các quan ngại an toàn khác): tiếng rạn, tiếng rít hoặc tiếng bốp hoặc có mùi hoặc khói mạnh thoát ra từ máy tính. Những điều kiện này thường xuất hiện khi một linh kiện điện tử bên trong mất kiểm soát và an toàn. Tuy nhiên, những điều kiện này cũng có thể cho biết vấn đề tiềm ẩn về an toàn. Đừng cho rằng đó là một hỏng hóc an toàn. Tắt máy tính, ngắt kết nối nó ra khỏi nguồn điện và liên hệ hỗ trợ kỹ thuật để được trợ giúp.

Các điều kiện lắp đặt

Xem hướng dẫn lắp đặt trước khi kết nối thiết bị này với nguồn đầu vào.

CẢNH BÁO! Các phần di chuyển và mang điện có thể ở bên trong máy tính. Ngắt kết nối nguồn với thiết bi trước khi tháo vỏ. Thay thế và lắp ráp vỏ trước khi cắm điên lai cho thiết bi.

Thông báo âm thanh

Sử dung thông báo này khi mức áp suất âm thanh có thể thấp hơn mức khuyến cáo hoặc kỳ vong.

Mức áp suất âm thanh (LpA) thấp hơn 70dB(A) rất nhiều (vi trí người vận hành, vận hành thông thường, theo ISO 7779). Để hiển thị dữ liệu về sự phát tiếng ồn của sản phẩm, truy cập vào "Tuyên bố IT ECO" tại http://www.hp.com/go/ted, và sau đó chọn loại sản phẩm trong menu thả xuống.

Những lưu ý về pin

Một hay nhiều thông báo an toàn này áp dụng với pin của sản phẩm của bạn.

CẢNH BÁO! Sản phẩm có thể chứa pin hoặc gói pin lithi mangan đi-ô-xit, anadi pentoxit hoặc kiềm bên trong. Có nguy cơ cháy hoặc bỏng nếu gói pin không được xử lý hợp lý.

- ↑ CẢNH BÁO! Không cố gắng sac lai pin.
- ∧ CẢNH BÁO! Không để tiếp xúc với nhiệt đô cao hơn 60° C (140° F).
- A CANH BÁO! Để giảm các vấn đề về an toàn tiềm ẩn, chỉ nên sử dụng pin được cung cấp cùng với máy tính, pin thay thế do HP cung cấp hoặc pin tương thích được mua dưới dạng phụ kiện từ HP cho máy tính. Tính năng sac nhanh có thể không sử dung được đối với pin không tượng thích hoặc pin không phải của HP.
- ↑ CÁNH BÁO! Để giảm nguy cơ hỏa hoan hoặc bỏng, không tháo, nghiền nát, đục thủng, đoản mạch các đầu cực bên ngoài hoặc vứt bỏ vào lửa hoặc nước.
- A CANH BÁO! Nguy cơ nổ nếu pin được thay không đúng loại. Vứt bỏ pin đã sử dung theo các hướng dẫn này.
- A CẢNH BÁO! Chỉ thay thế bằng phụ kiện HP được chỉ định cho sản phẩm này.
- ∧ CảNH BÁO! Không được ăn pin, Nguy cơ Bỏng Hóa chất.
- A CẢNH BÁO! Sản phẩm này có chứa pin đồng xu/pin cúc áo. Nếu nuốt phải pin đồng xu/pin cúc áo, có thể gây bỏng bên trong nghiêm trong chỉ trong 2 giờ và có thể dẫn đến tử vong.
- ∧ CẢNH BÁO! Để pin mới và pin đã sử dụng xa tầm tay trẻ em.
- ↑ CẢNH BÁO! Nếu ngăn chứa pin không đóng chặt, ngừng sử dụng sản phẩm và giữ sản phẩm xa tầm tay trẻ em.
- ⚠ CÁNH BÁO! Nếu bạn nghĩ pin có thể đã bị nuốt hoặc được đặt bên trong bất kỳ bộ phận nào của cơ thể, tìm sư chăm sóc y tế ngay lập tức.
- ↑ CẢNH BÁO! Việc để pin trong một môi trường xung quanh có nhiệt độ cực cao có thể gây nổ hoặc rò khí hay chất lỏng dễ cháy.
- A CẢNH BÁO! Việc pin phải chịu áp suất khí quyển cực thấp có thể gây nổ hoặc rò khí hay chất lỏng dễ cháy.

Bảng 2-1 Mô tả và biểu tượng thải bỏ pin

Biểu tươna

Pin, gói pin và ắc quy không nên được vứt cùng với rác thải sinh hoạt nói chung. Để chuyển tiếp chúng đi tái chế hoặc thải bỏ phù hợp, vui lòng sử dụng hệ thống thu thập công cộng hoặc đưa chúng trở về HP, đối tác HP được ủy quyền hoặc các đại lý của ho.

Những lưu ý về quat

Sử dung một hay nhiều thông báo này để cảnh báo người dùng về nguy cơ gây thương tích của cánh quat khi đang hoat đông.



CẢNH BÁO! 🍇 Giữ bộ phận cơ thể tránh xa các chi tiết chuyển động.

A CẢNH BÁO! Giữ bộ phận cơ thể tránh xa cánh quat.

A CẢNH BÁO! Giữ bô phân cơ thể ở ngoài đường dẫn chuyển đông.

Thông báo mức âm lượng của tai nghe và tai nghe gắn trong

Thông báo này cảnh báo về sư nguy hiểm khi thiết đặt mức âm lượng cao cho tại nghe và tại nghe gắn trong.

[△]CÂNH BÁO! Để ngăn khả năng gây tổn thương đến thính giác, đừng nghe ở mức âm lượng cao trong thời gian dài.

Điều chỉnh nút điều khiển âm lương cũng như bộ cân bằng đối với các cài đặt khác ngoài vi trí trung tâm có thể làm tăng điện áp ra của tai nghe và do đó là mức áp suất âm thanh. Việc sử dụng các yếu tố ảnh hưởng đến đầu ra tai nghe ngoài các bộ phân khác theo quy đinh của nhà sản xuất (ví du: hê điều hành, phần mềm cân bằng tần số âm thanh, phần sun, trình điều khiển) có thể làm tăng điên áp ra của tại nghe và do đó là mức áp suất âm thanh.

An toàn la-de

Đối với các sản phẩm được trang bi ổ đĩa quang hoặc đầu thu phát vô tuyến sợi quang.

Sản phẩm này có thể được cung cấp cùng với thiết bị lưu trữ quang (ví du: ổ đĩa CD hoặc DVD) và/ hoặc đầu thu phát vô tuyến sợi quang. Các sản phẩm này có chứa la-de và được phân loại là Sản phẩm La-de Nhóm 1 theo tiêu chuẩn IEC/EN 60825-1 và tuân thủ các yêu cầu của nó.

Mỗi sản phẩm la-de tuân thủ các Quy định FDA 21 CFR 1040.10 và 1040.11 của Hoa Kỳ và tuân thủ các quy đinh ngoại trừ các sai lệch theo Thông báo về La-de số 50, ngày 24 tháng 6 năm 2007 hoặc Thông báo về La-de số 56, ngày 8 tháng 5 năm 2019.

CẢNH BÁO! Việc sử dung điều khiển hay điều chỉnh hoặc thực hiện các quy trình ngoài nôi dung được đề cập dưới đây hoặc trong hướng dẫn lắp đặt sản phẩm la-de có thể dẫn đến phơi nhiễm bức xa độc hai. Để giảm nguy cơ phơi nhiễm bức xa độc hai:

- Không được cố mở nắp mô-đun. Bên trong không có linh kiên nào người dùng có thể thay thế.
- Không vận hành các điều khiển, thực hiện điều chỉnh hoặc thực hiện các quy trình đối với thiết bị la-de này ngoại trừ các quy trình được nêu dưới đây.
- Chỉ cho phép các kỹ thuật viên Dịch vu được Ủy quyền của HP sửa chữa thiết bi.

Yêu cầu đối với bộ dây điện và nguồn điện

Các quốc gia khác nhau có các yêu cầu khác nhau về nguồn điện và dây điện.

Yêu cầu nối đất đối với nguồn điện nhóm l

Để bảo vệ không bị sự cố trên dòng điện, thiết bị phải được kết nối với một thiết bị đầu cuối nối đất. Cắm dây điện của hệ thống vào ổ cắm AC cung cấp nối đất. Các dây thay thế không đủ bảo vệ khỏi sư cố. Chỉ sử dung dây điện được cung cấp kèm theo sản phẩm này hoặc dây thay thế được phép của HP Inc.

Thông báo của Brazil

Este equipamento deve ser conectado obrigatoriamente em tomada de rede de energia elétrica que possua aterramento (três pinos), conforme a norma nbr abnt 5410, visando a segurança dos usuários contra choques elétricos.

Đan Mạch

Apparatets stikprop skal tilsluttes en stikkontakt med jord, som giver forbindelse til stikproppens jord.

Phần Lan

Laite on liitettävä suojakoskettimilla varustettuun pistorasiaan.

Na Uy

Apparatet må tilkoples jordet stikkontakt.

Thuy Điển

Apparaten skall anslutas till jordat uttag.

Yêu cầu về nguồn điện

Nguồn điện trên một số sản phẩm có các công tắc nguồn điện ngoài. Tính năng công tắc chọn điện áp trên sản phẩm cho phép nó hoạt động từ bất kỳ điện áp đường truyền nào nằm trong khoảng AC điện áp 100-127 hoặc 200-240. Nguồn điện trên các sản phẩm không có công tắc nguồn điện ngoài được trang bị bằng các mạch điện bên trong cảm biến điện áp tới và tự động chuyển sang điện áp phù hợp.

CẢNH BÁO! Để giảm các vấn đề tiềm ẩn về an toàn, chỉ nên sử dụng bộ điều hợp AC được cung cấp cùng với máy tính, bộ điều hợp AC thay thế do HP cung cấp hoặc bộ điều hợp AC được mua dưới dạng phụ kiện từ HP cho máy tính.

Trung Quốc

消费者若使用电源适配器供电,则应购买配套使用获得 CCC 认证并满足标准要求的电源适配器

Để sử dụng tại Na Uy

Môt số sản phẩm được thiết kế cho hệ thống nguồn điện CNTT với điện áp giữa các pha là 230 V.

Yêu cầu về bộ dây điện

Một hay nhiều thông báo này có thể áp dụng với dây điện của sản phẩm của bạn.

CẢNH BÁO! Để giảm nguy cơ điện giật hoặc hỏng thiết bi:

- Cắm dây điện vào ổ cắm AC có thể dễ dàng tiếp cận bất cứ lúc nào.
- Ngắt nguồn khỏi máy tính bằng cách rút dây điện ra khỏi ổ cắm AC.
- Nếu được cung cấp phích cắm 3 chân đi kèm trên dây điện, cắm dây điện vào ổ cắm 3 chân nối đất (tiếp đất). Không vô hiệu hoá đầu nối đất của dây điện, ví dụ như bằng cách gắn bộ điều hợp 2 chân. Đầu nối đất là tính năng an toàn quan trọng.

Bộ dây điện được nhận cùng với sản phẩm này đáp ứng các yêu cầu để sử dụng tại quốc gia nơi thiết bị được mua ban đầu. Chỉ sử dụng dây điện cung cấp cùng với thiết bị hoặc dây điện thay thế được phép từ HP Inc. hoặc nguồn HP Inc. được phê duyệt. Có thể tìm số bộ phận thay thế tại http://www.hp.com/support.

Bộ dây điện để sử dụng tại các quốc gia khác phải đáp ứng các yêu cầu của quốc gia nơi bạn sử dụng sản phẩm. Để biết thêm thông tin về các yêu cầu đối với bộ dây điện, liên hệ đại lý HP, cửa hàng bán lẻ hoặc nhà cung cấp dịch vụ được ủy quyền.

⚠ CẢNH BÁO! Không sử dụng dây điện của các sản phẩm khác.

Dây điện không phù hợp có thể dẫn đến nguy cơ điện giật và hỏa hoạn.

Yêu cầu được liệt kê dưới đây áp dung cho tất cả các quốc gia:

Dây điện phải được phê duyệt bởi cơ quan được chính thức công nhận phụ trách đánh giá tại quốc gia nơi sẽ lắp bộ dây điện.

Dây điện nên được định tuyến để không bị giẫm vào hoặc bị thắt bởi các hạng mục bên trên nó hoặc tì vào nó. Nên chú ý đặc biệt đến phích cắm, ổ cắm điện và đầu ra dây điện từ sản phẩm.

CẢNH BÁO! Không vận hành sản phẩm này với bộ dây điện đã bị hỏng. Nếu bộ dây điện bị hỏng theo bất kỳ cách nào, thay thế dây ngay. Các dây điện bị hỏng có thể là nguyên nhân khiến người dùng gặp phải các nguy cơ.

Lưu ý về dây điện

Nếu bạn không được cung cấp dây điện cho máy tính hoặc cho một phụ kiện dùng nguồn điện ngoài dự định sử dụng với máy tính, bạn phải mua dây điện được phê duyệt để sử dụng tại quốc gia hoặc khu vực của ban.

Dây điện phải có định mức cho sản phẩm và cho điện áp và dòng điện được ghi trên nhãn thông số điện của sản phẩm. Định mức điện áp và dòng điện của dây phải lớn hơn thông số điện áp và dòng điện được ghi trên sản phẩm. Ngoài ra, đường kính dây tối thiểu phải bằng **0,75 mm²**/18AWG và độ dài dây phải nằm trong khoảng từ **1,0 m** (3,2 ft) đến **2 m** (6,56 ft). Nếu bạn có câu hỏi về loại dây điện được sử dụng, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ được cấp phép của bạn.

Dây điện nên được định tuyến để không bị giẫm vào hoặc bị kẹp bởi các vật bên trên nó hoặc tì vào nó. Nên chú ý đặc biệt đến phích cắm, ổ cắm điện và đầu ra dây điện từ sản phẩm.

Phích cắm DC của bộ nguồn HP ngoài

Sơ đồ minh họa phích cắm DC của bộ nguồn HP gắn ngoài.



Thông báo về dây điện của Nhật Bản

製品には、同梱された電源コードをお使い下さい。

同梱された電源コードは、他の製品では使用出来ません。

Yêu cầu về dây điện của Nhật Bản

Để sử dung tai Nhât, chỉ sử dung dây điện được nhân cùng với sản phẩm này.

THẬN TRONG: Không sử dụng dây điện được nhận cùng với sản phẩm này trên bất kỳ sản phẩm nào khác.

Nguy cơ kẹp chặt

Sử dung thông báo này để cảnh báo về khả năng gây thương tích do bi kep chặt.

CẢNH BÁO! Quan sát các khu vực có nguy cơ kẹp chặt. Giữ các ngón tay cách xa các bộ phận khép kín.

Bảo vệ các đầu nối ăng-ten tivi

Môt số thông báo an toàn có thể áp dung với đầu nối ăng-ten tivi.

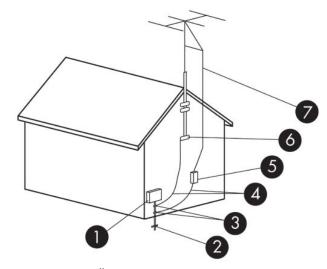
Tiếp đất ăng-ten tivi bên ngoài

Nếu ăng ten hoặc hệ thống cáp bên ngoài được nối với sản phẩm, đảm bảo ăng-ten hoặc hệ thống cáp đó được nối đất điện để cung cấp một số bảo vệ chống tăng vọt điện áp và các điện tích tĩnh tích hợp.

Điều 810 của Luật Điện lực Quốc gia, ANSI/NFPA 70, cung cấp thông tin về việc nối đất điện thích hợp của kết cấu trụ và đỡ, nối đất dây điện dẫn trong với thiết bị phóng điện của ăng-ten, kích thước của đầu nối tiếp đất, vị trí thiết bị phóng điện ăng-ten, kết nối với các điện cực tiếp đất và các yêu cầu đối với điên cực tiếp đất.

Bảo vệ chống sét

Để được bảo vệ bổ sung đối với bất kỳ sản phẩm nào trong cơn bão sét hoặc khi không sử dụng sản phẩm trong thời gian dài, rút phích điện của sản phẩm ra khỏi ổ cắm tường và ngắt kết nối hệ thống ăng-ten hoặc cáp. Việc này sẽ tránh thiết bị bị hỏng bởi sét hoặc tăng điện áp quá mức.



Bảng 2-2 Tiếp đất Ăng-ten

Tham khảo	Linh kiện Tiếp đất
1	Thiết bị Bảo hành Điện
2	Hệ thống Điện cực Tiếp đất Bảo hành Điện(Đạo luật NEC 250, Phần III)
3	Kẹp Tiếp đất
4	Đầu nối Tiếp đất (NEC Mục 810.21)
5	Thiết bị Phóng điện Ăng-ten (NEC Mục 810.20)
6	Kẹp Tiếp đất
7	Dây dẫn Trong của Ăng-ten

Lưu ý đối với người lắp đặt hệ thống CATV

Lời nhắc này được cung cấp để kêu gọi sự chú ý của người lắp đặt hệ thống CATV đối với phần 820.93 của Luật Điện lực Quốc gia, Luật này quy định các nguyên tắc để nối đất đúng cách và đặc biệt nêu rõ vỏ cáp Đồng trục phải được kết nối với hệ thống tiếp đất của tòa nhà, càng gần với điểm đầu vào cáp càng tốt.

Lưu ý về du lịch

Sử dụng thông báo này để cảnh báo về khả năng gây thương tích nghiêm trọng của bộ chuyển đổi điên áp.

CẢNH BÁO! Để giảm nguy cơ bị điện giật, hỏa hoạn hoặc gây hư hỏng cho thiết bị, không cố gắng nap năng lương cho máy tính bằng bô chuyển đổi điện áp được bán cho thiết bi.

Lưu ý về an toàn của Trung Quốc

HP 工作站使用安全手册

使用须知

欢迎使用惠普工作站,为了您及仪器的安全,请您务必注意如下事项:

- 仪器要和地线相接,要使用有正确接地插头的电源线,使用中国国家规定的220V电源。
- 2. 避免高温和尘土多的地方,否则易引起仪器内部部件的损坏。
- 3. 避免接近高温,避免接近直接热源,如直射太阳光、暖气等其它发热体。
- 4. 不要有异物或液体落入机内,以免部件短路。
- 5. 不要将磁体放置于仪器附近。

警告

为 防 止 火 灾 或 触 电 事 故 . 请 不 要 将 该 机 放 置 于 淋 雨 或 潮 湿 处

如果您按照以上步骤操作时遇到了困难,或想了解其它产品性能,请在以下网页上寻找相关信息:http://www.hp.com.cn

或联系我们

中国惠普有限公司

地址:北京朝阳区建国路 112 号中国惠普大厦

电话: 010-65643888

Thông báo về độ cao của Trung Quốc

海拔警告仅适用于在海拔 2000m 以下地区使用的产品



海拔警告仅适用于在海拔 2000m 以下地区使用的产品。

Thông báo cảnh báo nhiệt đới của Trung Quốc

热带警告仅适用于在非热带气候条件下使用的产品。



热带警告仅适用于在非热带气候条件下使用的产品。

Thông báo nối đất dây cáp cho các sản phẩm có bộ chỉnh tivi của Na Uy và Thuy Điển

Na Uy và Thụy Điển yêu cầu phải sử dụng bộ cách điện để nối đất.

⚠ THÂN TRONG: Để giảm các vấn đề về an toàn tiềm năng, sử dung bô cách điện khi kết nối với hê thống phân phối cáp.

Thông báo về thi lực của Đài Loan

Thông báo về thị lực này áp dụng với các sản phẩm tại Đài Loan.

使用過度恐傷害視力

注意事項:

- (1) 使用 30 分鐘請休息 10 分鐘。
- (2) 未滿 2 歲幼兒不看螢幕, 2 歲以上每天看螢幕不要超過 1 小時。

3 Thông báo môi trường

Chương này cung cấp các thông báo và thông tin tuân thủ về môi trường theo quốc gia và khu vực cụ thể. Một số các thông báo này có thể không áp dụng cho sản phẩm của bạn.

Phần cứng điện tử, đóng gói và tái chế pin

HP khuyến khích khách hàng tái chế phần cứng điện tử đã qua sử dụng, bao bì hộp mực in nguyên gốc của HP và pin có thể sac lai.

Để biết thêm thông tin về các chương trình tái chế, truy cập http://www.hp.com/recycle.

Để biết thông tin về việc tái chế sản phẩm này tại Nhật, tham khảo http://www.hp.com/jp/hardwarerecycle/.

Thải bỏ thiết bị không sử dụng bởi người dùng

Sử dụng thông báo này để giải thích biểu tượng liên quan đến thải bỏ chất thải.

Bảng 3-1 Mô tả và biểu tượng về thải bỏ thiết bị thải

Biểu tượng

Mô tả



Biểu tượng này nghĩa là không thải bỏ sản phẩm của bạn cùng với rác thải sinh hoạt khác. Thay vì đó, bạn nên bảo vệ sức khỏe con người và môi trường bằng cách xử lý thiết bị không sử dụng của mình đến điểm thu thập được chỉ định để tái chế thiết bị điện và điện tử không sử dụng. Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ dịch vụ thải bỏ rác sinh hoạt của bạn hoặc truy cập http://www.hp.com/recycle.

Loại bỏ pin kiềm tại Brazil

Não descarte o produto eletrônico em lixo comum



Este produto eletroeletrônico e seus componentes não daven ser descartados no lixo comum, pois embora estejam em conformidade com padrões mundiais de restrição a substâncias nocivas, podem conter, ainda que em quantidades mínimas, substâncias impactantes ao meio ambiente. Ao final da vida útil deste produto, o usuário deverá entregá-lo à HP. A não observância dessa orientação sujeitará o infrator às sanções previstas em lei. Após o uso, as pilhas e/ou baterias dos produtos HP deverão ser entregues ao estabelecimento comercial ou rede de assistência técnica autorizada pela HP.

Para maiores informações , inclusive sobre os pontos de recebimento, acesse: http://www.hp.com.br/reciclar

Thông tin tái chế phần cứng tại Brazil

Não descarte o produto eletrônico em lixo comum



Este produto eletroeletrônico e seus componentes não daven ser descartados no lixo comum, pois embora estejam em conformidade com padrões mundiais de restrição a substâncias nocivas, podem conter, ainda que em quantidades mínimas, substâncias impactantes ao meio ambiente. Ao final da vida útil deste produto, o usuário deverá entregá-lo à HP. A não observância dessa orientação sujeitará o infrator às sanções previstas em lei. Após o uso, as pilhas e/ou baterias dos produtos HP deverão ser entregues ao estabelecimento comercial ou rede de assistência técnica autorizada pela HP

Para maiores informações , inclusive sobre os pontos de recebimento, acesse: http://www.hp.com.br/reciclar

Thông tin về tái chế pin tại Đài Loan

Thông báo này mô tả các quy đinh về sản xuất và tái chế pin tai Đài Loan.

Bảng 3-2 Biểu tượng và mô tả về tái chế pin của Đài Loan

Biểu tương

Mô tả



EPA Đài Loan yêu cầu các công ty sản xuất hoặc nhập khẩu pin khô, theo Điều 15 của Đạo luật Thải bỏ Rác thải, phải cho biết các dấu khôi phục trên pin được sử dụng trong bán hàng, tặng phẩm hoặc các khuyến mại. Liên hệ với đơn vị tái chế đạt tiêu chuẩn của Đài Loan để thải bỏ pin đúng cách.

Quy định WEEE của Thổ Nhĩ Kỳ

Türkiye Cumhuriyeti: AEEE Yönetmeliğine Uygundur

Chứng nhận ENERGY STAR® (chỉ một số sản phẩm)

ENERGY STAR là một chương trình tình nguyện của Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ nhằm giúp các doanh nghiệp và cá nhân tiết kiệm tiền bạc và bảo vệ khí hậu nhờ hiệu quả năng lượng cao.

Các sản phẩm đạt chứng nhận ENERGY STAR ngăn chặn phát thải khí nhà kính bằng cách đáp ứng tiêu chuẩn hoặc yêu cầu về hiệu quả năng lượng nghiêm ngặt theo quy định của Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ. Là Đối tác của ENERGY STAR, HP Inc. đã tuân theo quy trình chứng nhận sản phẩm nâng cao của EPA Hoa Kỳ để đảm bảo rằng các sản phẩm có logo ENERGY STAR đều đạt chứng nhận ENERGY STAR theo các nguyên tắc hiện hành của ENERGY STAR. Logo sau xuất hiện trên tất cả các máy tính đạt chứng nhân ENERGY STAR:



Yêu cầu chính của ENERGY STAR dành cho các sản phẩm máy tính là tính năng quản lý nguồn điện giúp giảm tiêu thụ năng lượng đáng kể khi không sử dụng sản phẩm. Quản lý nguồn điện cho phép máy tính tự động đưa vào chế độ "ngủ" điện áp thấp hay chế độ điện áp thấp khác sau một thời gian nhất định không hoạt động. Khi máy tính hoạt động trên nguồn AC, tính năng quản lý nguồn điện đã được cài đặt trước như sau:

Bảng 3-3 Các tính năng quản lý nguồn điện đã được cài đặt trước khi máy tính hoạt động trên nguồn điện AC

Loại máy tính	Thời gian kích hoạt chế độ ngủ hiển thị	Thời gian kích hoạt chế độ ngủ máy tính (phút)	Tiếp tục từ chế độ ngủ
Máy tính xách tay, Máy trạm di động	Nhỏ hơn hoặc bằng 15 phút (tùy theo model)	Nhỏ hơn hoặc bằng 30 phút (tùy theo kiểu)	Sản phẩm sẽ thoát chế độ ngủ khi nhấn nút nguồn/ngủ.
			Nếu bật tính năng Thức dậy khi có mạng LAN (WOL), hệ thống có thể bắt đầu lại chế độ ngủ khi gặp tín hiệu mạng.
Máy tính bảng/Slate	Nhỏ hơn hoặc bằng 1 phút	Không áp dụng	Không áp dụng
Máy tính để bàn, Máy tính để bàn Tích hợp, Trạm làm việc	Nhỏ hơn hoặc bằng 15 phút (tùy theo model)	Nhỏ hơn hoặc bằng 30 phút (tùy theo kiểu)	Sản phẩm sẽ thoát chế độ ngủ khi người dùng tương tác với bất kỳ thiết bị đầu vào nào bao gồm chuột hay bàn phím.
			Nếu bật tính năng Thức dậy khi có mạng LAN (WOL), hệ thống có thể bắt đầu lại chế độ ngủ khi gặp tín hiệu mạng.
Máy khách nhỏ	Nhỏ hơn hoặc bằng 15 phút (tùy theo model)	Nhỏ hơn hoặc bằng 30 phút khi chế độ ngủ được hệ điều hành hỗ trợ (tùy theo kiểu)	Khi chế độ ngủ được hệ điều hành hỗ trợ, sản phẩm sẽ thoát chế độ ngủ khi người dùng tương tác với bất kỳ thiết bị đầu vào nào bao gồm chuột hay bàn phím.
			Nếu bật tính năng Thức dậy khi có mạng LAN (WOL), hệ thống có thể bắt đầu lại chế độ ngủ khi gặp tín hiệu mạng.

Đối với máy tính hỗ trợ cấu hình sử dụng luôn mở, luôn được kết nối, nơi luôn có truy cập internet (như máy tính bảng và slate) thì các chế độ điện áp thấp thay thế - như chế độ Nghỉ Ngắn hoặc Dài (như xác định trong Yêu cầu Chương trình Máy tính của ENERY STAR) được cho là tiêu thụ rất ít điện năng (</= 10 Watt) và tối đa hóa tuổi thọ pin khi có thể. Những chế độ điện áp thấp thay thế này rất linh hoạt, kết hợp với chế đô ngủ hiển thi được kích hoạt trong vòng 1 phút khi không hoạt đông.

Máy tính thoát chế độ Ngủ khi nhấn nút nguồn/chế độ Ngủ. Khi bật tính năng Thức dậy khi có mạng LAN (WOL), máy tính cũng có thể thoát chế đô Ngủ khi gặp tín hiệu mạng.

Có thể tìm thêm thông tin về việc tiết kiệm năng lượng và tài chính tiềm năng của tính năng quản lý nguồn điện này trên trang web Quản lý Nguồn điện ENERGY STAR của EPA tại địa chỉ http://www.energystar.gov/powermanagement.

Thông tin thêm về chương trình ENERGY STAR và các lợi ích môi trường của nó có trên trang web ENERGY STAR của EPA tại địa chỉ http://www.energystar.gov.

ENERGY STAR và nhãn hiệu ENERGY STAR là các nhãn hiệu đã đăng ký của Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ.

Hóa chất

HP cam kết cung cấp cho các khách hàng của chúng tôi thông tin về hóa chất trong các sản phẩm của chúng tôi khi cần thiết để đáp ứng các yêu cầu pháp lý như REACH (Quy đinh EC số 1907/2006 của Quốc hôi và Hôi đồng Châu Âu).

Có thể tìm thấy báo cáo thông tin hóa chất cho sản phẩm này tại http://www.hp.com/go/reach.

Vât liêu peclorat—có thể áp dụng việc xử lý đặc biệt

Pin đồng hồ thời gian thực của máy tính có thể chứa peclorat và cần xử lý đặc biệt khi được tái chế hoặc thải bỏ tại California.

Xem http://www.dtsc.ca.gov/hazardouswaste/perchlorate/.

Thông báo về môi trường tại Trung Quốc

回收信息说明

惠普公司对废弃的电子计算机(笔记本电脑)提供回收服务,更多信息请登陆 http://www8.hp.com/us/en/hp-information/environment/product-recycling.html

环境标志信息

微型计算机(台式计算机,笔记本电脑等)及显示器在中国环境标志认证产品范围内,环境 标志表明该产品不仅品质合格,而且在生产,使用和回收处理中都符合特定的环境保护要求,与 同类产品相比,既有低毒少害,节约资源等环保优势,此外获得中国环境标志认证的产品售后三 年内均可在各服务中心选择维修或更换部件,也可通过更换更高性能的零部件或模块实现硬件升 级。

特别提醒

如您需要确认本产品处于零能耗状态,请按下电源关闭按钮,并将插头从电源插座断开。

Nhãn năng lương PC của Trung Quốc

Trung Quốc yêu cầu phải có thông báo hiệu quả năng lượng này.

Theo "Quy đinh về việc thực hiện dán nhãn năng lương cho máy vi tính của Trung Quốc", máy vi tính này có Nhãn hiệu quả năng lương. Cấp đô hiệu quả năng lương, TEC (Mức tiêu thu Năng lương Điển hình) và nhóm sản phẩm thể hiện trên nhãn này được xác đinh và tính toán theo chuẩn GB28380-2012.

1. Cấp độ Hiệu quả Năng lượng

Cấp độ này được xác định bởi tiêu chuẩn về cách tính mức độ tiêu thụ cơ sở với tổng của tất cả dung sai cho các linh kiện bổ sung như bộ nhớ chính và cạc đồ họa. Đối với sản phẩm thuộc bất kỳ cấp đô nào, TEC không được vượt quá giá tri được nêu trong bảng sau:

Bảng 3-4 Các giá trị Mức tiêu thụ Năng lượng Điển hình (TEC)

Loại Sản phẩm		TEC	TEC (kilôoát giờ)		
		Cấp độ 1	Cấp độ 2	Cấp độ 3	
Máy vi tính để bàn, AIO	Nhóm A	98,0+∑Efa	148,0+∑Efa	198,0+∑Efa	
	Nhóm B	125,0+∑Efa	175,0+∑Efa	225,0+∑Efa	
	Nhóm C	159,0+∑Efa	209,0+∑Efa	259,0+∑Efa	
	Nhóm D	184,0+∑Efa	234,0+∑Efa	284,0+∑Efa	
Máy tính Xách tay	Nhóm A	20,0+∑Efa	35,0+∑Efa	45,0+∑Efa	
	Nhóm B	26,0+∑Efa	45,0+∑Efa	65,0+∑Efa	
	Nhóm C	54,5+∑Efa	75,0+∑Efa	123,5+∑Efa	

Mức tiêu thụ Năng lượng Điển hình

Hình minh họa mức tiêu thụ năng lượng thể hiện trên nhãn này là dữ liệu được đo với cấu hình đại diện bao gồm tất cả các cấu hình trong đơn vị đăng ký được chọn theo "Quy định về việc Thực hiện Dán nhãn Năng lượng cho Máy vi tính của Trung Quốc". Do đó, mức tiêu thụ năng lượng thực tế của máy vi tính cụ thể này có thể không giống dữ liệu TEC được thể hiện trên nhãn.

3. Nhóm Sản phẩm

Nhóm sản phẩm được xác định bởi tiêu chuẩn theo cấu hình của máy vi tính. Phân loại sản phẩm tuân theo các quy định trong bảng sau:

Bảng 3-5 Nhóm sản phẩm và mô tả cấu hình

Loại Sản phẩm	Mô tả Cấu hình				
	Máy vi tính để bàn, AIO	Máy tính Xách tay			
Nhóm A	Máy vi tính để bàn và AIO có cấu hình nằm ngoài phạm vi Nhóm B, C, và D	Máy tính xách tay có cấu hình nằm ngoài phạm vi Nhóm B và C			
Nhóm B	Số hiệu lõi vật lý của CPU là 2, và bộ nhớ hệ thống không dưới 2 GB	GPU Rời			
Nhóm C	Số lượng lõi vật lý của CPU lớn hơn 2, có ít nhất một trong các đặc tính sau:	Sản phẩm này có số lượng lõi vật lý của CPU không dưới 2 và bộ nhớ hệ thống			
	Bộ nhớ hệ thống không dưới 2 GB	không dưới 2GB, GPU rời có Chiều rộng Bộ nhớ đệm Khung không dưới 128 bit.			
	GPU Rời				
Nhóm D	Số lượng lõi vật lý của CPU không dưới 4, có ít nhất một trong các đặc tính sau:				
	Bộ nhớ hệ thống không dưới 4 GB				
	GPU rời có Chiều rộng Bộ nhớ đệm Khung không dưới 128 bit.				

Để biết chi tiết về thông số kỹ thuật này, vui lòng tham khảo tiêu chuẩn GB28380-2012.

本机根据《微型计算机能源效率标识实施规则》的要求加施中国能效标识。能效标识中显示的能效等级、 典型能源消耗和产品类型均根据《微型计算机能效限定值及能效等级》(GB28380-2012)的要求确定。 对上述标识内容的说明如下:

1. 能效等级

微型**计**算机的能效等**级**由基**础**能源消耗**值**和附加功能功耗因子之和决定。微型**计**算机能效各等**级** 的典型能源消耗**应**不大于下表的**规**定

微型计算机 类 型			能源消	能源消耗(千瓦时)		
			1	2	3	
	台式微型	A类	98.0+ΣEfa	148.0+∑Efa	198.0+∑Efa	
	计算机及					
一体机		B类	125.0+ΣEfa	175.0+∑Efa	225.0+∑Efa	
		C类	159.0+∑Efa	209.0+∑Efa	259.0+∑Efa	
		D类	184.0+∑Efa	234.0+∑Efa	284.0+∑Efa	
	便携式	A类	20.0+∑Efa	35.0+∑Efa	45.0+ <u>Σ</u> Efa	
计算机		B类	26.0+∑Efa	45.0+ <u>Σ</u> Efa	65.0+ <u>Σ</u> Efa	
		C类	54.5+∑Efa	75.0+∑Efa	123.5+∑Efa	

注:ΣEfa为微型计算机附加功能功耗因子之和

2. 典型能源消耗

典型能源消耗**值**代表一个**备**案单元中,符合《微型**计**算机能源效率**标识实施规则**》要求的代表性**规**格型号**产**品的数**值**。因此,本机的典型能源消耗**值**可能与其所加施的能效**标识**中所示的典型能源消耗**值**不一致。

3. 产品类型

产品类型根据微型计算机的配置确定。参见下表:

类型	配置说明				
	台式微型计算机及一体机	便携式计算机			
A类	下列 B 类、C 类、D 类配置以外的台式微型 计算机及一体机	下列 B 类、C 类配置以外的便携式计算机			
B类	中央 处 理器(CPU)物理核心数 为 2 ,系 统 内存大于等于 2GB	具有独立 图形显示单 元(GPU)			
C类	中央 处 理器(CPU)物理核心数大于 2 ,且至少具有以下特征中的一条	系统内存大于等于 2GB, 具有独立图形显示			
	a. a) 系统内存大于等于 2GB ;	单元(GPU)且显存位宽大于等于 128 位.			
	b. 独立图形显示单元 (GPU)				
D类	中央 处 理器(CPU)物理核心数大于等于 4 , 且至少具有以下特征中的一条:				
	a. 系统内存大于等于 4GB;				
	b. 具有独立图形显示单元(GPU)且显存 位 宽 大于等于 128 位				

关于标识内容的更详细技术信息,请参考《微型计算机能效限定值及能效等级》(GB28380-2012)

RoHS của Trung Quốc

Trung Quốc sử dụng các thông báo sau cho quy định RoHS.

笔记本电脑和平板电脑产品中有害物质或元素的名称及含量

根据中国《电器电子产品有害物质限制使用管理办法》





Bảng 3-6 产品中有害物质或元素的名称及含量 根据中国《电器电子产品有害物质限制使用管理办法》

	有害物质					
部件名称	铅 (Pb)	汞 (Hg)	镉 (Cd)	六价 铬 (Cr(VI))	多溴联苯 (PBB)	多溴二苯醚 (PBDE)
电池	Х	0	0	0	0	0
线缆	Х	0	0	0	0	0
摄像头	X	0	0	0	0	0
机箱/其他	Х	0	0	0	0	0
闪存读卡器	Х	0	0	0	О	0
软盘驱动器	Х	0	0	0	О	0
硬盘驱动器	х	0	0	0	О	0
耳机	х	0	0	0	О	0
I/O PCA	Х	0	0	0	0	0
键盘	х	0	0	0	О	0
液晶显示器 (LCD) 面板	х	0	0	0	О	0
介质(CD/DVD/软盘)	0	0	0	0	О	0
内存	х	0	0	0	О	0
主板、处理器、散热器	Х	0	0	0	0	0
鼠标	Х	0	0	0	О	0
光盘驱动器	Х	0	0	0	0	0
对接设备选件	Х	0	0	0	0	0
电源适配器	Х	0	0	0	0	0
电源	х	0	0	0	О	0
电源组	Х	0	0	0	0	0
投影仪	Х	0	0	0	0	0
遥控器	X	0	0	0	О	0

Bảng 3-6 产品中有害物质或元素的名称及含量 根据中国《电器电子产品有害物质限制使用管理办法》(còn tiếp)

		有害物质						
部件名称	铅 (Pb)	汞 (Hg)	镉 (Cd)	六价 铬 (Cr(VI))	多溴联苯 (PBB)	多溴二苯醚 (PBDE)		
智能卡/Java™ 读卡器	Х	0	0	0	0	0		
扬声器(外置)	Х	0	0	0	0	0		
电视调谐器	Х	0	0	0	0	0		
USB 闪存驱动器	Х	0	0	0	0	О		
USB 集线器	Х	0	0	0	0	0		
网络摄像头	Х	0	0	0	0	0		
无线接收器	Х	0	0	0	0	О		
无线网卡	Х	0	0	0	0	0		

本表格依据 SJ/T 11364 的规定编制。

O:表示该有害物质在该部件所有均质材料中的含量均在 GB/T 26572 规定的限量要求以下。

X:表示该有害物质至少在该部件的某一均质材料中的含量超出 GB/T 26572 规定的限量要求。

此表中所有名称中含 "X" 的部件均符合中国 RoHS 达标管理目录限用物质应用例外清单的豁免。

此表中所有名称中含 "X" 的部件均符合欧盟 RoHS 立法。

注:环保使用期限的参考标识取决于产品正常工作的温度和湿度等条件

台式机、瘦客户端、个人工作站、一体机和销售点终端产品中有害物质或元素的 名称及含量

根据中国《电器电子产品有害物质限制使用管理办法》





Bảng 3-7 产品中有害物质或元素的名称及含量 根据中国《电器电子产品有害物质限制使用管理办法》

	有害物质						
部件名称	铅 (Pb)	汞 (Hg)	镉 (Cd)	六价 铬 (Cr(VI))	多溴联苯 (PBB)	多溴二苯醚 (PBDE)	
电池	Х	0	0	0	0	0	
线缆	Х	0	0	0	0	0	
摄像头	X	0	0	0	0	0	
机箱/其他	Х	0	0	0	0	0	
风扇	Х	0	0	0	0	0	
闪存读卡器	Х	0	0	0	0	0	

Bảng 3-7 产品中有害物质或元素的名称及含量 根据中国《电器电子产品有害物质限制使用管理办法》 (còn tiếp)

	有害物质								
部件名称	铅 (Pb)	汞 (Hg)	镉 (Cd)	六价铬 (Cr(VI))	多溴联苯 (PBB)	多溴二苯醚 (PBDE)			
软盘驱动器	х	0	0	0	0	0			
硬盘驱动器	х	0	0	0	0	0			
耳机	х	0	0	0	0	0			
散热器	х	0	0	0	0	0			
I/O PCA	х	0	0	0	0	0			
键盘	х	0	0	0	0	0			
液晶显示器 (LCD) 面板	Х	0	0	0	0	0			
介质(CD/DVD/软盘)	0	0	0	0	0	0			
内存	Х	0	0	0	0	0			
主板、处理器、散热器	Х	0	0	0	0	0			
鼠标	Х	0	0	0	0	0			
光驱	Х	0	0	0	0	0			
对接设备选件	Х	0	0	0	0	0			
电源适配器	Х	0	0	0	0	0			
电源	Х	0	0	0	0	0			
投影仪	Х	0	0	0	0	0			
遥控器	Х	0	0	0	0	0			
智能卡/Java™ 读卡器	Х	0	0	0	0	0			
固态驱动器	Х	0	0	0	О	0			
扬声器(外置)	Х	0	0	0	0	0			
触控笔	Х	0	0	0	0	0			
触控板	Х	0	0	0	0	0			
电视调谐器	Х	0	0	0	0	0			
USB 闪存驱动器	Х	0	0	0	0	0			
USB 集线器	Х	0	0	0	0	0			
网络摄像头	Х	0	0	0	0	0			
无线接收器	Х	0	0	0	0	0			
无线网卡	Х	0	0	0	0	0			
3D 捕获台/转盘	Х	0	0	0	0	0			

本表格依据 SJ/T 11364 的规定编制。

O:表示该有害物质在该部件所有均质材料中的含量均在 GB/T 26572 规定的限量要求以下。

X:表示该有害物质至少在该部件的某一均质材料中的含量超出 GB/T 26572 规定的限量要求。

Bảng 3-7 产品中有害物质或元素的名称及含量 根据中国《电器电子产品有害物质限制使用管理办法》 (còn tiếp)

	有害物质					
部件名称	铅 (Pb)	汞 (Hg)	镉 (Cd)	六价铬 (Cr(VI))	多溴联苯 (PBB)	多溴二苯醚 (PBDE)

此表中所有名称中含 "X" 的部件均符合中国 RoHS 达标管理目录限用物质应用例外清单的豁免。

此表中所有名称中含 "X" 的部件均符合欧盟 RoHS 立法。

注:环保使用期限的参考标识取决于产品正常工作的温度和湿度等条件

台灣針對筆記型電腦和平板電腦的有害物質限制使用管理辦法 (RoHS)

限用物質含有情況標示聲明書

Declaration of the Presence Condition of the Restricted Substances Marking

Bảng 3-8 限用物質含有情況標示聲明書 Declaration of the Presence Condition of the Restricted Substances Marking

	限用物質及其化學符號								
Restricted substances and its chemical symbols									
單元 Unit	鉛 Lead (Pb)	汞 Mercury (Hg)	鎘 Cadmium (Cd)	六價鉻 Hexavalent chromium (Cr+6)	多溴聯苯 Polybrominated biphenyls (PBB)	多溴二苯醛 Polybrominated diphenyl ethers (PBDE)			
纜線 Cables	_	0	0	0	0	0			
機殼/其他 Chassis/Other	_	0	0	0	0	0			
輸入/輸出印刷 電路組件 I/O PCAs	_	0	0	0	0	0			
液晶顯示器 (LCD) 面板 Liquid crystal display (LCD) panel	_	0	0	0	0	0			
記憶體 Memory	0	0	0	0	0	0			
主機板、處理 器、散熱器 Motherboard, processor, heat sinks	_	0	0	0	0	0			
電源組 Power pack	_	0	0	0	0	0			
電源供應器 Power supply	_	0	0	0	0	0			

Bảng 3-8 限用物質含有情況標示聲明書 Declaration of the Presence Condition of the Restricted Substances Marking (còn tiếp)

限用物質及其化學符號								
Restricted substances and its chemical symbols								
儲存裝置 Storage Devices	_	0	0	0	0	0		
無線裝置 Wireless Devices	_	0	0	0	0	0		

備考 1: 「超出 0.1 %」及「超出 0.01 %」係指限用物質之百分比含量超出百分比含量基準值。

Note 1: "Exceeding 0.1 wt %" and "exceeding 0.01 wt %" indicate that the percentage content of the restricted substance exceeds the reference percentage value of presence condition.

備考 2: 「0」係指該項限用物質之百分比含量未超出百分比含量基準值。

Note 2: "0" indicates that the percentage content of the restricted substance does not exceed the percentage of reference value of presence.

備考3:「—」係指該項限用物質為排除項目。

Note 3: The "—" indicates that the restricted substance corresponds to the exemption.

若要取得最新版使用指南,請前往 http://www.hp.com/support,並依照指示尋找您的產品。然後選取「使用手冊」。

To access the latest user guides, go to http://www.hp.com/support, and follow the instructions to find your product. Then select **Manuals**.

台灣針對桌上型電腦、精簡型電腦、個人工作站、一體成形電腦及銷售點終端機的有害物質限制使用管理辦法 (RoHS)

限用物質含有情況標示聲明書

Declaration of the Presence Condition of the Restricted Substances Marking

Bảng 3-9 限用物質含有情況標示聲明書 Declaration of the Presence Condition of the Restricted Substances Marking

限用物質及其化學符號									
Restricted substances and its chemical symbols									
東大價銘 東大價銘 Hexavalent chromium (Cr *6)多溴酚苯 Polybrominated biphenyls (PBB)多溴二苯醚 Polybrominated diphenyl ethers (PBDE)									
纜線 Cables	_	0	0	0	0	0			
機座/其他 Chassis/Other	_	0	0	0	0	0			
輸入/輸出印刷電路組件 I/O PCAs	_	0	0	0	0	0			
液晶顯示器 (LCD) 面板 Liquid crystal display	_	0	0	0	0	0			

Bảng 3-9 限用物質含有情況標示聲明書 Declaration of the Presence Condition of the Restricted Substances Marking (còn tiếp)

限用物質及其化學符號

Restricted substances and its chemical symbols

單元 Unit	鉛 Lead (Pb)	汞 Mercury (Hg)	鎬 Cadmium (Cd)	六 價鉻 Hexavalent chromium (Cr ⁺⁶)	多溴 聯苯 Polybrominated biphenyls (PBB)	多溴二苯醛 Polybrominated diphenyl ethers (PBDE)
(LCD) panel (for AIO only)						
記憶體 Memory	0	0	0	0	0	0
主機板、處理器、散熱 器 Motherboard, processor, heat sinks	_	0	0	0	0	0
電源供應器 Power supply	_	0	0	0	0	0
儲存裝置 Storage Devices	_	0	0	0	0	0

備考 1: 「超出 0.1 %」及「超出 0.01 %」係指限用物質之百分比含量超出百分比含量基準值。

Note 1: "Exceeding 0.1 wt %" and "exceeding 0.01 wt %" indicate that the percentage content of the restricted substance exceeds the reference percentage value of presence condition.

備考 2: 「0」係指該項限用物質之百分比含量未超出百分比含量基準值。

Note 2: "0" indicates that the percentage content of the restricted substance does not exceed the percentage of reference value of presence.

備考3:「—」係指該項限用物質為排除項目。

Note 3: The "—" indicates that the restricted substance corresponds to the exemption.

若要取得最新版使用指南,請前往 http://www.hp.com/support,並依照指示尋找您的產品。然後選取「使用手冊」。

To access the latest user guides, go to http://www.hp.com/support, and follow the instructions to find your product. Then select **Manuals**.

Quy định về hạn chế các chất độc hại (RoHS) của Ấn Độ

Sản phẩm này cũng như các bộ phận tiêu hao và linh kiện liên quan tuân thủ các quy định về giảm thiểu chất nguy hại của "Quy tắc Chất thải Điện tử của Ấn Độ năm 2016".

Sản phẩm này không chứa chì, thủy ngân, crom hóa trị sáu, polybrominated biphenyl hoặc ete polybrominated diphenyl có nồng độ vượt quá 0,1 % khối lượng và 0,01 % khối lượng đối với catmi, ngoại trừ những trường hợp miễn nhiễm trong Phụ lục 2 của Quy tắc này.

Thông tin về Quy định của Ủy ban Liên minh châu Âu 1275/2008

Liên minh Châu Âu yêu cầu phải sử dung thông báo về tiêu thu điện năng này.

Để xác định vị trí dữ liệu tiêu thụ điện năng của sản phẩm, bao gồm cả khi sản phẩm ở chế độ chờ có nối mạng với tất cả cổng mạng có dây được kết nối và thiết bị không dây được kết nối, tham khảo phần P14 "Thông tin thêm" trong Tuyên bố IT ECO của sản phẩm tại địa chỉ http://www.hp.com/html.

Tại nơi có thể áp dụng, bật và tắt mạng không dây theo chỉ dẫn trong hướng dẫn sử dụng sản phẩm hoặc hệ điều hành. Thông tin cũng có sẵn tại địa chỉ http://www.hp.com/support.

Tuyên bố ECO CNTT

Sử dụng các liên kết này để cung cấp vị trí cho các tuyên bố IT ECO.

Máy tính xách tay hoặc máy tính bảng

http://www.hp.com/hpinfo/globalcitizenship/environment/productdata/iteconotebook-o.html

Máy tính Để bàn và Máy khách Mỏng

http://www.hp.com/hpinfo/globalcitizenship/environment/productdata/itecodesktop-pc.html?jumpid=reg_R1002_USEN

Trạm làm việc

http://www.hp.com/hpinfo/globalcitizenship/environment/productdata/itecoworkstatio.html

Hạn chế các chất độc hại (RoHS) của Nhật Bản

2008 年、日本における製品含有表示方法、JISC0950 改定版が公示されました。製造事業者は、 2006 年 7 月 1 日以降に販売される電気・電子機器の特定化学物質の含有に付きまして情報提供を義 務付けられています。

製品の部材表示に付きましては、http://www.hp.com/go/iisc0950/ を参照してください。

A Japanese regulatory requirement, defined by specification JIS C 0950, 2008, mandates that manufacturers provide Material Content Declarations for certain categories of electronic products offered for sale after July 1, 2006.

To view the JIS C 0950 material declaration for this product, visit http://www.hp.com/go/jisc0950.

Ley para el Aprovechamiento Sustentable de la Energía de México

Ley para el Aprovechamiento Sustentable de la Energía de México

Se ha etiquetado este producto en conformidad con la Ley para el Aprovechamiento Sustentable de la Energía de México, que requiere la divulgación del consumo de energía del modo de uso normal (modo inactivo) y del modo de espera. Su producto es una de las muchas configuraciones de esta familia de modelos; el consumo de energía del modo inactivo de su configuración específica puede diferir de la información de la etiqueta. El consumo real de energía de su producto puede ser mayor o menor que el valor informado en la etiqueta de energía de producto para México a causa de factores como la configuración (componentes y módulos seleccionados) y el uso (tareas que se están efectuando, software instalado y en ejecución, etc.).

GHI CHÚ: Esta ley no es aplicable a las estaciones de trabajo.

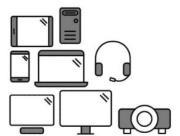
TCO Certified

Phần này chỉ áp dung cho các sản phẩm có logo TCO Certified.

A third-party certification according to ISO 14024



Toward sustainable IT products



Say hello to a more sustainable product

IT products are associated with a wide range of sustainability risks throughout their life cycle. Human rights violations occur in the supply chain. Harmful substances are used both in products and their manufacture. Products can often have a short lifespan because of poor ergonomics, low quality and when they are not able to be repaired or upgraded.

This product is a better choice. It meets all the criteria in TCO Certified, the world's most comprehensive sustainability certification for IT products. Thank you for making a responsible product choice, that help drive progress towards a more sustainable future!

Criteria in TCO Certified have a life-cycle perspective and balance environmental and social responsibility. Conformity is verified by independent and approved verifiers that specialize in IT products, social responsibility or other sustainability issues. Verification is done both before and after the certificate is issued, covering the entire validity period. The process also includes ensuring that corrective actions are implemented in all cases of factory non-conformities. And last but not least, to make sure that the certification and independent verification is accurate, both TCO Certified and the verifiers are reviewed regularly.

Want to know more?

Read information about TCO Certified, full criteria documents, news and updates at **tcocertified.com**. On the website you'll also find our Product Finder, which presents a complete, searchable listing of certified products.

TCO Certified Edge

Phần này chỉ áp dung cho các sản phẩm có logo TCO Certified Edge.

A third-party certification according to ISO 14024







Say hello to a more sustainable product

IT products are associated with a wide range of sustainability risks throughout their life cycle. Human rights violations occur in the supply chain. Harmful substances are used both in products and their manufacture. Products can often have a short lifespan because of poor ergonomics, low quality and when they are not able to be repaired or upgraded.

This product is a better choice. It meets all the criteria in TCO Certified, the world's most comprehensive sustainability certification for IT products. Additionally, it fulfills the requirements of TCO Certified Edge, the supplemental certification that recognizes leading-edge products that exceed typical performance in a particular sustainability attribute. At our Product Finder (tcocertified.com/product-finder) you can find out which TCO Certified Edge criterion or criteria this product meets.

Criteria in TCO Certified have a life-cycle perspective and balance environmental and social responsibility. Compliance is verified by independent verification organizations that specialize in IT products, social responsibility or other sustainability issues. Verification is done both before and after the certificate is issued, covering the entire validity period. The process also includes ensuring that corrective actions are implemented in all cases of factory non-conformities.

Thank you for making a responsible product choice, that help drive progress towards a more sustainable future!

Want to know more?

Read information about TCO Certified, full criteria documents, news and updates at **tcocertified.com.** On the website you'll also find our Product Finder, which presents a complete, searchable listing of certified products.

Bảng chú dẫn

Biểu tượng/Số	Q	Tuyên bố về modem của New
台灣對於危險物質的限制注意事	Quy định của Ủy ban Liên minh	Zealand 11
項 32, 33	châu Âu 1275/2008 34	Tuyên bố về modem của Nhật
注意事項		Bản 11
台灣有害物質限制 32,33	S	
	sửa đổi, máy tính xách tay	TH
A	Ủy ban Truyền thông Liên	thông báo
avisos	bang 2	đi lại bằng máy bay 8
Brasil 3	·	an toàn la-de 9, 16
Aviso para o Brasil 3	T	công thái học 5
·	tái chế, phần cứng điện tử và pin	dây điện 18
C	22	du lich 20
các mức công suất tối đa 4	tái chế pin 22	modem 10
các thiết bị LAN không dây 2	tuyên bố về modem	môi trường 22
Chứng chỉ TCO Certified 36	Canada 11	mức âm lượng của tai nghe và
Chứng chỉ TCO Certified Edge	Hoa Kỳ 10	tai nghe gắn trong 16
37	New Zealand 11	pin 8, 9, 14, 22
Chứng nhận ENERGY STAR 23	Nhât Bản 11	quat 15
Chang man ENERGY STAIR 20	Thông báo của Brazil 3, 16	thải bỏ thiết bị 22
D	Thông báo của Canada 3	vật liệu peclorat 25
dải tần số vô tuyến 4	Thông báo của Đài Loan 8	Brazil 3, 16
adi tan se ve tayen .	Thông báo của Hàn Quốc 7	Canada 3
н	Thông báo của Macrovision	
hỗ trợ âm thanh 12	Corporation 12	Dây điện của Nhật Bản 18
110 119 4111 1141111 12	Thông báo của Nhật Bản 6	Đài Loan 8
L	•	Hạn chế các chất độc hại của
– lưu ý về dây điện 18	Thông báo hạn chế các chất độc	Nhật Bản 35
lưu ý về du lịch 20	hại của Nhật Bản 35	Hàn Quốc 7
lưu ý về quạt 15	Thông báo không dây của	Macrovision Corporation 12
ida y vo quật. To	Singapore 7	Mexico 7
N	Thông báo quy định Belarus 3	Nhật Bản 6
Nhãn năng lượng PC của Trung	Thông báo quy định không dây	Quy định Belarus 3
Quốc 25	của Thái Lan 7	Quy định về hạn chế các chất
43.00 =0	Thông báo về dây điện của Nhật	độc hại của Ấn Độ 34
NH	Bản 18	Singapore 7
nhãn, quy định 1	Thông báo về hạn chế các chất	Thông báo quy định không dây
	độc hại của Ấn Độ 34	của Thái Lan 7
P	Thông báo về môi trường tại Trung	thông báo, máy tính xách tay
pin 14	Quốc 25	Úy ban Truyền thông Liên
F	Thông báo về thiết bị không dây	bang 1
PH	của Mexico 7	thông báo cảnh báo nhiệt đới 21
phần cứng điện tử và tái chế pin	Thông báo GS 5	thông báo môi trường 22
22	Tuyên bố về modem của	thông báo mức âm lượng, tai nghe
	Canada 11	và tai nghe gắn trong 16
	Tuyên bố về modem của Hoa Kỳ	thông báo mức âm lượng của tai
	10	nghe và tai nghe gắn trong 16

```
thông báo nối đất dây cáp 21
thông báo nối đất dây cáp cho bộ
 chỉnh tivi 21
thông báo pin 8, 9, 22
thông báo về đi lại bằng máy
 bay 8
thông báo về độ cao 20
thông báo về an toàn la-de 9, 16
thông báo về công thái học 5
thông báo về modem 10
thông báo về thải bỏ thiết bị 22
thông báo về việc thải bỏ
  pin 22
  pin do người dùng thay thế 8
  pin lắp bởi nhà sản xuất 9
  thiết bị 22
Ủy ban Truyền thông Liên bang
  cáp của máy tính xách tay 2
  sửa đổi về máy tính xách tay
  thông báo về máy tính xách
```

tay 1